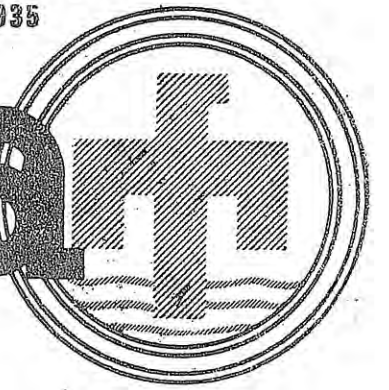


Phong hóa



Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy số: 874 - Giấy thép tất Phong-hóa
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. tương Tam giám đốc.

Tuan bao ra ngay thu sau



Cảnh dân thái bình, phong lưu.

TU LUC VANDOAN
TUAN BAO XA HOI
VAN CHUONG TRAO PHUNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC
TU LUC VAN DOAN

KỶ SAU BẮT DẦU DẶNG

MỘT TRUYỆN TRÌNH THÁM VỀ LÊ PHONG CỦA THẾ LỬ'

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

CHẾ ĐỘ BÁO GIỚI QUỐC NGỮ

CHÚNG tôi đã nhiều lần bàn đến chế độ báo giới hiện thời.

Gần đây, ở trước hội đồng chánh phủ, ông Toàn quyền đọc một bài diễn văn, có đoạn nói đến chế độ ấy. Đại ý nói rằng tự độ bỏ ty kiểm duyệt đến giờ, một năm đã qua, sự thí nghiệm đã có hiệu quả. Những nhà viết báo bản xứ, trong buổi đầu học tập sự ngôn luận tự do, đã tỏ cho ta biết rằng họ không phải là không đủ tư cách. Nhà nước Bảo-hộ sẽ đối đãi với họ bằng thái độ rộng rãi khoan hồng và sẽ chỉ ngăn cấm cho khỏi phạm đến chủ quyền của nước Pháp và chánh phủ Nam triều, và ngăn cấm những người cách mệnh vào bộ biên tập các báo, chỉ mà thôi.

Đó là những điều mà ta phải biết, nếu ta muốn — trong vòng pháp luật — làm cho dân ta một ngày một hơn lên.

VÀ SỰ THỪA... HÀNH...

THEO báo Trung - Kỳ, một tờ báo mới được phép xuất bản ở Vinh, ông chủ tờ báo ấy hai tuần trước đây bỗng tự nhiên được ông chánh mật thám tỉnh ấy đến thăm và nhân tiện bảo nhỏ rằng : đừng đăng những bài và tranh đã động đến việc rượu, vì, theo ông, ông vừa tiếp được điện-tín tòa Khâm-sứ Huế bảo nhờ nói với các nhà báo im vấn đề rượu đi để phủ Toàn quyền dễ làm việc, vì hiện phủ Toàn quyền đương thảo luận về vấn đề quan trọng ấy. Ông chánh mật thám đó bảo nhà làm báo kia rằng : ông khuyên thế cho « khỏi nổi buồn về sau ».

CÓ THẬT NHƯ VẬY KHÔNG ?

SAO các báo im không nói đến việc rượu, thì phủ Toàn quyền lại dễ làm việc ? Tôi cứ tưởng hễ các báo bàn đến vấn đề rượu cho nhiều, phủ Toàn quyền lại càng dễ có tài liệu để làm

việc một cách chu đáo hơn, vì biết nguyện vọng của nhân dân hơn.

Sao sở mật thám lại đến khuyên nhẹ ông chủ báo Trung-Kỳ, làm cho ông không dám đăng một bài nào nói về việc rượu như vậy ?

Bấy nhiêu câu hỏi, để tôi nghĩ vẩn vơ vơ vẩn...

DÂN ANNAM Ở LÀO

DÂN Annam ở Lào từ mấy tháng nay bị buộc trong một cảnh huống đáng thương. Một đạo nghị định ngày 31 tháng năm năm 1931 bắt họ phải chịu năm bẹp dưới quyền của thổ dân Lào.

Thật là một sự lạ, trái với những đạo luật hiện hành. Theo chỉ dụ 16 tháng hai năm 1921, thì một người Annam có một vụ kiện với một người Lào, bao giờ cũng lấy luật Pháp xử. Về mặt dân luật như vậy, về mặt hành chính cũng phải như vậy.

Có lẽ đầu lại để người Nam dưới quyền người Lào, có lẽ đầu lại để người Nam không được tự do sang làm ăn ở đất Lào như vậy !

Nếu thế, chẳng hóa ra trái ngược với chính sách di dân của nhà nước lắm hay sao ? Một đảng thì đóng cửa xứ Lào không cho người Nam sang sinh hoạt, một đảng lại muốn tìm cách di dân Trung và Bắc cho khỏi cái họa nhân mãn : trái ngược nhau như vậy, ai hiểu được thì hiểu, không hiểu được thì thôi.

QUAN LỚN RA OAI

BÁO Tiếng Dân đăng tin rằng hôm 13 tháng một tây vừa qua, có người làng Chánh-lộ, tỉnh Quảng-ngãi, tên là Tạ-Ban lên phủ Nghĩa-hưng chực nghe tuyên án xử về việc y kiện đánh rượu.

Đến nơi, một người thừa phái đưa cho Tạ-Ban một tờ giấy bảo phải ký tên vào. Ban trông thấy giấy đề ngày

28 tháng 10 tây, bèn xin phép đọc giấy ấy cho hiểu sự thuộc rồi sẽ ký. Tên thừa phái nổi giận xé tan tờ giấy.

Ông lớn phủ ngồi tại bàn giấy, cũng hùng hổ nhẩy lại chụp đầu Ban, tay dấm, chân đá, miệng quát : « Sao mi không tuân ký giấy án ? »

Thấy « ông lớn » ra oai dữ dội, mấy người thừa hành ở phủ và một tên lính hầu cận ôm « ông lớn » lại, tháo chộp Ban chạy...

Những « ông lớn » nào có tính hay hành hung như vậy, tưởng nên về làm nghề lái trâu thì hơn, vì đối với trâu thì tha hồ mà hành hung, không ai nói sao !

ĐIỀM GI

LẦN THẦN tiên sinh ở báo Trung-bắc, một hôm lần thần bàn rằng : — Người nước Tàu cho động đất là một điềm báo trước những sự chẳng lành như : vua chết, nước loạn...

« Bên Án-độ lại khác, động đất là cái hiệu nghiệm đi sau sự tốt của phật ra đời, phật thành đạo, phật thuyết pháp... »

Rồi tiên sinh tự hỏi : « Một sự động đất mà hai dân tộc cổ vưu minh quan sát (nguyên văn) khác nhau như thế. Bên nào phải ? »

Rồi tiên-sinh nhắc : « Nước ta chịu ảnh hưởng cả hai cái vưu minh cổ này, mà hôm nọ lại có động đất. Sự động đất ấy xảy ra sau hội Phật giáo thành lập, và trước khi Thái hoàng thái hậu thăng hà. Vậy động đất đã là điềm gỡ hay điềm lành ? Xin hỏi các nhà thiên văn, địa lý. »

Tiên sinh đã hỏi, tôi cũng xin lần thần trả lời, sau khi đã « quan sát » địa lý và thiên văn :

— Động đất là điềm báo trước sự chẳng lành... khi nào đổ nhà chết người.

Động đất đi sau sự lành... khi nào động đất rồi mà không xảy ra sự gì cả.

Tu Ly

LỄ TẾT

GẦN Tết năm ấy tôi đến chơi một nhà giáo dạy một trường nhỏ ở trong làng.

Trong căn nhà lá bé nhỏ của ông, tôi đã thấy bày chát cả, nào cam, nào chuối, nào mấy lọ tương, là những quà học trò trường ấy tết thầy.

Đang lúc tôi với ông giáo ngồi chơi, thì một đứa học trò nhỏ lăm lét bước vào : đầu nó còn đề chỏm, trời rét mà chỉ mặc có cái áo lương mỏng, hai tay nó thu trong áo như giấu một vật gì. Ông giáo cất tiếng hỏi :

— Cái gì ?

Cậu học trò nhỏ sợ hãi ấp úng thưa : — Thưa... thưa thầy... u con bảo con đến tết thầy...

Rồi hai tay nó nắm chặt đưa ra... một cái chân giò ! Tôi và ông giáo phì cười mà thương hại, vì cái chân giò đã bôi mỡ ra dầy cả bàn tay nó. Ông giáo quát :

— Mày cầm thế kia à ? Thôi, cho mang về mà ăn, bảo u mày rằng tao không lấy đâu.

Nhưng đứa trẻ không vâng lời. Khi thấy thầy giáo nói không nhận, nó rơm rớm nước mắt chực khóc. Ông giáo thương tình bảo người nhà cất đi, và cho cậu học trò nhỏ một bài học về sự sạch sẽ.

Sự đó làm tôi nghĩ đến cái tục lễ tết của người mình : học trò tết thầy giáo và dân tết quan.

Đầu tiên, sự lễ tết chỉ là một cái cử chỉ của người đi tết tỏ lòng biết ơn. Nhưng rồi, như bây giờ, lễ tết thành ra một thói quen.

Ở ông giáo, lễ tết không phải là một sự bó buộc.

Ở cửa quan, nó là một sự bắt buộc đối với dân : nhưng dù bắt buộc hay không, học trò đối với ông giáo cũng cho nó là một sự phải có, dân đối với quan cũng cho nó là một sự cần.

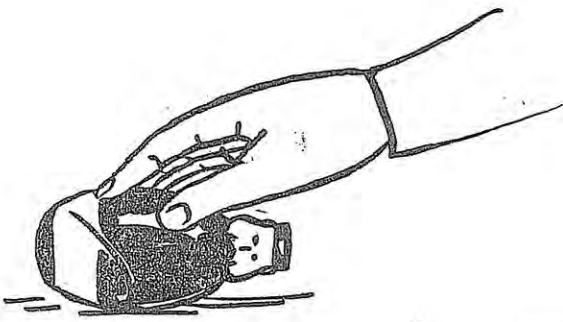
Một ông giáo không thấy trò biểu, không biết có lấy làm giận không, nhưng một ông quan không thấy dân vào tết, chắc là giận lắm.

Nhưng, thực ra, còn cái gì vô nghĩa lý bằng.

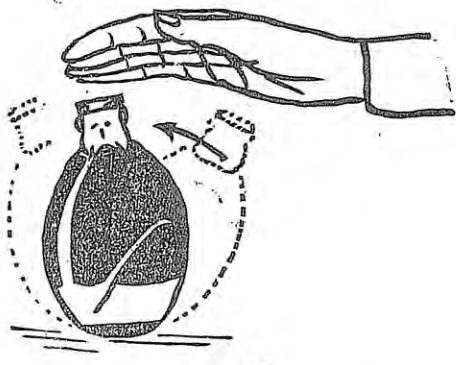
Đem lễ đến cửa quan, mà sự đem ấy gần như bắt buộc, tức là đem của đút cho quan rồi. Như vậy mà có người cho sự nhận lễ trong những trường hợp ấy không phải là một cách « ăn tiền ».

Trong những dịp tết, nếu người ta muốn mừng quan, nếu học trò muốn mừng thầy, cử việc đến người không mà mừng chẳng được sao ? Hoặc chỉ một bánh pháo, một bó hoa cũng đủ rồi.

BÚP BÈ NỘI HÓA



Con lật-đật « Bang-Banh »



Piem

MAY MẶC Ở ĐÀN-MOAI

Tailleur - Chapelier

SUCCURSALE DE LA MAISON CH. MAU'S, - 70 R. JULES FERRY HANOI

Các ngài sẽ được 5 điều lợi trông thấy :

- 1-) Giá hạ. xưa nay chưa bao giờ hạ hơn.
- 2-) Công khéo. Một bộ áo có tên ký Ch. Mau's là một bộ áo có bảo đảm chắc chắn.
- 3-) Thợ làm ngay dưới mắt khách hàng, như thế các ngài có thể tự chỉ bảo và trông coi không sợ trái ý.
- 4-) Các thứ len, dạ, không dẫu có vì bao giờ hàng của bản hiệu cũng có trước các cửa hàng trước 2 năm, ấy là nhờ bản hiệu có đặt sở mua hàng ở Paris để biết trước nhất những sự thay đổi của thời trang.
- 5-) Nhưng nguyên liệu tốt thượng hạng, không dẫu sánh kịp. Dụng bằng tole crin, vải lót toàn tơ, khay corozo thực hiệu, etc...

CH. MAU'S

Diplômé de l'Ecole Internationale de Coupe et de Couture de Paris

Titulaire de : Médaille d'Or; Diplôme d'honneur Prix et félicitations du Jury à l'exposition du travail des maîtres tailleurs et des meilleurs ouvriers de France organisé par l'Ecole de Coupe Napolitano à Paris en 1928.

TAILLEUR-CHAPELIER-CHEMISIER

Se recommande par son travail et sa conscience à l'Elite de l'élégance masculine. N° 18, Bd. Đông Khanh — Hanoi

CH. MAU'S

Fournisseur en gros pour tailleurs et chapeliers

Agent exclusif pour tout l'Extrême Orient des marques de chapeaux :

Wings (importé d'Angleterre)
Grand arrivage de la dernière création américaine chapeaux Porte Pipe
Lincoln (Fournisseur des Cours étrangères)
et des tissus : Vor-mus la jeunesse (Fourfold et Solifer)
J. Minnis — William Sang — Henry et Son
Agence à Saigon : n° 112 RUE D'ESPAGNE
NGUYEN-VAN-SON — DIRECTEUR

Nhưng bởi từ quan cho đến ông giáo, đã quen cho đây là một nguồn lợi rồi, nên sự lột xuống mới không được vừa ý các ngài.

Mà sự lột lột ở nước ta mới thành ra một tục lệ xấu nên bỏ vì đáng bỏ.

Muốn triệt từ gốc nguồn, không gì hơn các ông giáo khuyên bảo học trò không được lột lột, và giảng cho những đứa nhỏ ấy biết sự xấu xa của những cách lột như thế: họa may đứa trẻ ấy nhớn lên, rồi mới không đến tết quan vậy.

Song, một sự cải cách tuy hay nhưng thiệt, các nhà giáo có ai chịu làm?

Lắm ông lại còn cho sự học trò không lột thầy là một triệu chứng của phong hóa suy đồi nữa. **Thạch Lam**

Diễn

« Nửa Chừng Xuân »

Đến tới thứ bảy này sẽ diễn « Nửa chừng xuân »

Vở kịch do ông Nguyễn xuân Phúc soạn theo cuốn tiểu thuyết Nửa chừng xuân của Khải Hưng. Ông Phúc đã được Tự Lực Văn Đoàn và tác giả cho phép diễn vì buổi diễn kịch đó tổ chức để lấy tiền giúp học-sinh nghèo ở trường Bảo hộ. Ông Phúc định sẽ dần dần soạn thành kịch những cuốn tiểu thuyết khác của T. L. V. Đ., song việc đó còn tùy theo cách diễn bản kịch Nửa chừng xuân tới thứ bảy này.

Tự Lực Văn Đoàn

KẾT QUẢ THI LỜI CHÚ THÍCH SỐ 1

BA HỌA



Câu được giải nhất :
Khách bàng quan. — Người thế mà anh hùng hơn ta ! (của Nguyễn Lạc Thần).

- Mấy câu hay trong số 500 câu gửi đến :
- 2) Chồng (bảo đảm) : Trước mặt bạn tôi bà chịu khó giả vờ để tôi đánh vài cái. Lát nữa nó đi bà muốn làm gì tôi thì bà làm (của Hoàng quang Bằng).
 - 3) Hai lời chú thích : a) Ng. công Hoan tả thực — Bà tuy quay mặt vào phía trong, nhưng cái đi « đại biểu » nung núc những thịt vẫn « đồ sộ » khoe khoang với công chúng.
 - b) Báo Đông Pháp — Lại một tin quan trọng.
 - 4) Bà vợ này thực là một nội « tướng » khéo chân khéo tay.
 - 5) Nam nữ thụ thụ « bất thân ».
 - 6) Thực rõ là phu xứng phụ tùy... chồng quý vợ dòi (Vô danh Cẩn thơ).

7) Trông người lại ngắm đến ta (Ông Thần làm ơn cho biết chỗ ở).

Kỳ sau đăng thi chú thích số 2.

CÁC LOI CHỮ VIẾT

NGUỒI phương tây làm gì cũng muốn lạ đời, tiện lợi và có lẽ phải hơn dân Á-đông, nên chữ của họ viết mới đi từ trái qua phải.

Người Ả-rập (Arabe) và các nước lân cận thuộc châu Á nhưng ở gần châu Âu, nên chữ viết các nước ấy có tính cách Á-Âu lẫn : chữ đi từ phải sang trái.

Dân nước « con trời » hiết trọng thượng hạ tôn ti và bao giờ cũng xem tả hữu phân minh, vì vậy nên chữ viết mới đi từ trên xuống dưới và từ trái qua phải.

Văn minh nước Nhật nửa Tàu nửa Tây nên chữ viết đi từ trên xuống dưới và từ trái qua phải.

Chữ viết nước Hy-lạp xưa kia đi từ phải qua trái và đến hàng nhì lại đi từ trái qua phải, rồi quanh quẩn mãi như vậy mà thật lười cho đến cuối bài. Nên văn minh nước này không trách gì suy-vi luôn cũng phải.

Dân nước Mễ-tây-co (Mexique) lại viết chữ từ dưới lên trên, và đi từ phải qua trái.

Ở trung tâm châu Phi có giống Mọi lấy mũi tên gạch trên lá những chữ đi từ dưới lên trên, nhưng hơi ngược ngạo một chút : lá phải đi từ trái sang phải.

Nên tiến bộ nước này lẽ tự nhiên là cũng ngược đời : tiến bộ ầu thật người. **Thanh-Tịnh**

công, ai ngờ hôm họp hội đồng, chỉ thấy có ba : ông Lai, ông Cương, ông Thăng.

Ông Trần-văn-Lai bệnh vực cho đám dân nghèo, là đám dân bị khổ nhất : năm hào đối với họ rất to, nhất là nhiều người đã phải vừa đóng thuế thân ở Hanoi, vừa đóng thuế thân ở nhà quê.

Ông tả tình cảnh khốn đốn của họ đến nỗi ông đốc lý trách đùa ông rằng làm gì mà phác họa nên một bức tranh buồn thảm như vậy. Đến khi ông Lê Thăng xin nói, ông lại được nghe lời bảo kê rằng : xin đừng làm cho hội đồng khóc nữa!

Nhưng hội đồng khóc thì có khóc, song đánh thuế cứ việc đánh thuế. Và dân nghèo được các ông biết đến, là mãn nguyện rồi. Mà dù có không được mãn nguyện nữa, cũng chẳng làm gì.

Còn ba ông Hà-văn-Bình, Đặng-vũ-Lạc, Nguyễn Thiệu?

Hỏi ông Bình : ông Bình đau bụng.

Hỏi ông Lạc : ông Lạc mắc đi khám bệnh.

Hỏi ông Thiệu : ông Thiệu mắc đi dự tiệc.

Đều là mắc bận chưa xong...

Nếu không sẽ biết lắm lòng vi dân.

Tu Ly

THUẾ CƯ TRÚ

UỐC Nam là một nước dị kỳ. Vì thế cho nên xây ra lắm dị sự và sinh ra lắm dị nhân.

Một trong muôn vạn dị sự là thuế thân. Giầu nứt đố đổ vách hay nghèo sơ sác cũng phải đóng như nhau 2\$50 một năm : thật là một sự bình đẳng dẫu các nước văn minh cũng không có.

Cái lẽ bình đẳng đó suy dục các dị nhân ở thành phố Hanoi nghĩ ra thuế cư trú.

Thuế cư trú như thế này. Ông ở đâu đến ở Hanoi được ngoài hai tháng là ông phải trả thêm 2\$50, nếu ông kiếm được 30\$00 hay trên 30\$00 một tháng, 0\$50 thôi nếu ông nghèo hơn. Là vì ông được hưởng bao nhiêu quyền lợi riêng của thành phố. Thí dụ như đèn điện : ở nhà quê ông làm gì có điện, đêm đến thắp ngọn đèn tù mù buồn chết. Tuy ở Hanoi, ông muốn có đèn điện thì phải trả tiền điện, làm cho ông cũng buồn chết đi được. Nhưng đó lại là một truyện khác. Lại thí dụ như đường xá : sạch như lau như lý, đi bộ không bao giờ phải giầy bùn, mà đi xe ô tô nghe êm lạ. Tuy chỉ có người có giầy đẹp mới sợ lắm chân, tuy chỉ có người giầu có lắm mới được hưởng sự êm ái của xe ô tô,

các người cu li cu leo, các hàng rau hàng cá cũng phải chịu thiệt thòi mới có lòng xả kỷ.

Như vậy, thuế cư trú không những giúp cho các ông hội viên thành phố khỏi phải bóp trán lim cách khác để kiếm tiền, lại còn làm cho dân chúng — nhất là dân nghèo — một ngày một tăng tri hy sinh, ngộ hầu nền luân lý mới thêm vững vàng được.

Vả lại thuế cư trú rất công bình : nghèo hay giầu, anh đã ở Hanoi là đã hít không-khi ở Hanoi rồi, mà dẫu giầu sự hay nghèo sơ, mỗi giờ anh cũng hít chừng ấy thước quýt (m³) không-khi, chứ kèm gì. Thử nghĩ mà xem : anh vào hiệu mua bánh cốm chẳng hạn, thì dù có tiền hay không cũng phải trả tiền bánh, chứ ai cho.

Không-khi của Hà thành là cái bánh cốm vậy.

Nhưng thuế cư trú nó là cái bánh trung, khó tiêu lắm. Khó tiêu mặc dầu, ông đốc lý và chín ông hội viên thành phố người tây nhất định bắt chúng ta ăn.

Ông đốc lý lại bảo nó thích hợp với tạng của ta nữa. Xin cảm ơn ông. Ông bảo các làng annam, ngoài thuế thân, lại đặt thêm thuế ngoại phụ nữa. Bây giờ ông xin đánh thuế cư trú là ông muốn noi theo gương sáng của các làng

mà thôi. Ông đốc lý là một nhà tôn cổ vậy. Chắc ông lại sẽ noi theo gương sáng của các làng mà lập một cái dinh cho thành phố Hanoi để cho tiện việc làng... Mà đến khi nào làng Hanoi có được ông thần hoàng, thì chắc công của ông đốc lý sẽ to không để đâu cho hết.

Xét đi xét lại cũng không phải là tại ông đốc lý. Ông chỉ nghĩ đến công quỹ Hanoi.

Gần đây, vì ảnh hưởng của mấy chỉ dụ Laval, ông phải giảm thuế thổ trạch (13.000\$00), thuế môn bài (23.900\$) tất cả là 36.900\$00. Lô thùng ấy phải lấp : ông bèn nghĩ ra một mẹo Gia-cát : một là đặt thuế hoa lợi, hai là đặt thuế cư trú...

Thuế hoa lợi thiệt cho nhà giầu. Cái lô thùng trên kia làm lợi cho họ. Nếu có thuế hoa lợi, thì họ hết lợi mất. Các ông hội viên Pháp của thành phố vốn là đại diện cho các nhà giầu, lẽ tự nhiên phải nghĩ đến câu : lợi cho mình, là lợi cho người vậy.

Chỉ vì thế mà các người khổ rách áo òm, bữa đói bữa no sẽ được cái hân-hạnh thất bụng lại, bỏ bạc ra cho thành phố Hanoi có tiền làm bể tắm cho các nhà giầu bơi và nhà thủy tạ cho các nhà giầu ngồi thưởng nguyệt.

Đó là công của các ông hội viên Pháp đấy. Còn các ông hội viên ta?

Trông cả sáu ông đồng lòng làm việc



Bản-hiệu mới nhận được bức điện tín sau này :

« QUANG-LOI, tailleur, Hanoi
« arriverai prochainement Indochine stop
« commanderai chez vous tous beaux
« tissus fantaisie stop. Vous félicite votre
« coupe irréprochable
PRINCE DE GALLES »

Dịch nghĩa :
« Tôi sắp tới Đông-dương, sẽ đến may tại
« hàng ngài các thứ hàng đẹp, lạ. Xin ngỏ lời
« khen ngợi ngài cắt khéo.

Thái-tử nước Anh
người ăn mặc sành nhất thế giới

QUANG-LOI

HANOI : 2, Bd Jauréguiberry (xế cửa báo
Trung-Hòa cạnh nhà Chung)

HAIPHONG : 16, Bd Amiral Courbet (cửa
nhà Chaffanjon).

KHUIE
PUBLIS
STUDIO



CAO BỔ-PHỐI LẠC-LONG

SỐ 1, PHỐ HÀNG-NGANG, HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỐI VÀ BỔ-PHỐI
CÓ BÁN CÁ Ở PHÁP.
VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chứa ngay đúng rũi rãng, vì Trung
đục phổi chong như tâm an giầu.

C.P.A

VAI TRANG CU'OI CO'T

cuộc điem báo

KHÔNG CẦN NHƯNG MÀ CẦN

○ NG H.H. trong báo « Nghe thấy » có lòng tốt khuyên chúng tôi không nên công kích đạo Khổng, và ông nói :

— « Các bạn tưởng công kích đạo Khổng không hợp thời là hợp thời, H.H. thì cho rằng : đạo Khổng có hợp thời hay không chưa nói, chỉ cái sự công kích đạo Khổng đã là một truyện không hợp thời rồi. Thử hỏi :

« Đạo Khổng là cái đạo ra thế nào ? Ở xã-hội Việt-Nam hạng người nào là hạng theo đạo Khổng ? Đạo Khổng hiện giờ có thể lực gì nữa ? Cứ trả lời cho xong ba câu hỏi ấy tự nhiên thấy đạo Khổng không cần công kích nữa... »

Có lẽ, có lẽ. Nhưng ba câu hỏi đó không thấy ông H.H. trả lời ra làm sao cả.

Vi, nếu ông trả lời xong ba câu hỏi đó, tự nhiên ông sẽ thấy đạo Khổng cần phải công kích lắm.

T. L.

HAI TỜ BÁO THÔNG TIN

Lương tâm nhà nghề

○ P. V., phóng viên thể-thao của Ngọ-Báo là một người có tài đặc biệt, ở chỗ ông không cần phải như người khác, phải đến tận nơi chỗ đá bóng để viết bài tường thuật.

Trời rét này, ông ta cứ việc trùm chăn kín nằm ở nhà, rồi, tưởng-tượng ra viết bài tường thuật. Cái lối ấy được cái lợi rất to là trong sự tưởng-tượng, việc gì cũng hóa ra dễ dàng cả.

Cho nên trong cuộc gặp Racing Club — Ancre Sportive hôm 10.11, ông bắt Sính phải chơi tiền đạo trung ương, tuy rằng hôm ấy Sính không có mặt ở đấy, mà Nông chơi thay. Ông lại bắt

R.C. hôm đó thiếu Thề, tuy rằng Thề « bằng da và bằng xương » đã giúp R.C. nhiều công về thể thủ.

Cũng thế, ông đã dùng sức tưởng-tượng mà tường thuật cuộc đá Hội tuyền Hanoi với Hồng-bàng ở Nam.

Ông phê đội Hội tuyền là toàn quân ô-hợp, tuy rằng đội ban ấy đã biểu diễn một cách rất đẹp mắt. Ông lại bỏ phăng tên Tạo đi mà để tên Toán thay vào, tuy hôm ấy Tạo đá vào gôn H. B. hai ván. Ông lại tự nhét Mỹ vào thay Sung, nhét Thề vào thay Viễn, tuy rằng Mỹ, Viễn hôm đó có đá.

Ông P. V. cứ « tưởng tượng » uھر thế mãi, có lẽ rồi một ngày kia, ông sẽ lập nên một cái giải vô địch Bắc-kỳ « tưởng tượng ». Ông sẽ bắt các hội phải « tưởng tượng » chơi với nhau, và ông sẽ « tưởng-tượng » ra một cái kết quả cũng « tưởng tượng ».

V.C.V.

Rất thú vị

○ CÁC độc giả báo Đông pháp đọc báo ấy được nhiều cái lợi rất thú-vị, và được biết nhiều truyện rất quan-hệ đến dân-sinh quốc tế.

Đại khái những truyện quan-hệ ấy như thế này :

— «... Mà trong khi đó M. G. ở nhà cũng tự bắt buộc mình phải chịu khổ để chia sẻ nỗi buồn với tình nhân (thường thường ông nằm ngủ vắn cõi trần để cho muối đốt) — (số 3095.)

Đó, đã thấy sự ích lợi chưa? Ta chỉ còn tiếc rằng ông phóng-viên nhật tin đó sao lại còn quên không báo cho ta biết có bao nhiêu còn muối tất cả.

— « Muốn cho hả giận, thị Lựu bèn lên tiếng chửi Tụ, đào đến tam, tứ đại... » (số 3092).

Thật là cần thận và rành mạch trông thấy.

Thỉnh thoảng báo Đông pháp lại lên giọng giảng luân-lý « mắng » người ta nữa.

Số báo 3092 (P.T.) có tiếng thét mắng ở ngay đầu trang :

— « Ai bảo thấy bóng trai đã mê tít ?! »

Chưa hả giận, Đông-pháp lại « mắng » người ta một chap nữa :

— « Thiếu nữ phải vỗ đau ! Nhưng ai bảo thấy người ta đẹp đã mê tít và nằng nặc xin kết hôn... »

Chỉ có điều đáng tiếc là có thiếu nữ ấy lại ở bên... Mỹ, câu truyện bên Mỹ. Nhưng sự đó tỏ ra rằng Đông pháp không những chỉ săn sóc đến dân an-nam mà thôi đâu, lại để ý đến cả thế giới nữa.

Trần-Hoàn

TIN TỨC MÌNH

Hanoi — Báo Văn Học của ông Yang Pé Tchou ngày trước, nay đã dời ra báo Đông Tây. Như ý tôi, nên dời ra báo Quảng Đông Quảng Tây.

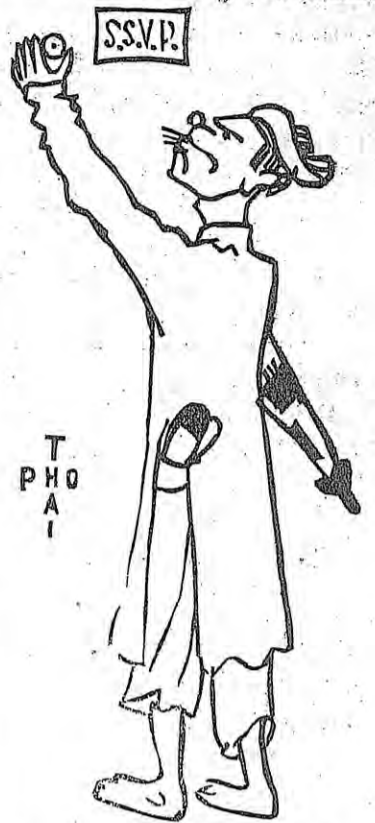
Haiphong. — Báo Hoạt-Động động dậy được một số rồi thấy đứng im thin thít.

Anh cát lợi. — Một nhà bác học tính rằng mặt trăng chẳng bao lâu sẽ tan ra làm tám mảnh. Lúc đó, đêm nào cũng sẽ có trăng sáng. Các nhà thi sĩ tha hồ mà vịnh trăng, không phải hỏi lần thần như Hồ xuân Hương :

Ba mươi mồng một đi đâu tá ?

Nhưng đây mới là đoán phỏng. Có hay không còn nhờ trời. Mặt trăng xuất bản mỗi tháng một kỳ hay được phép xuất bản hằng ngày còn chờ nghị định của ông Trời.

Nhật Linh



— Bóp đau cả tay mà không thấy tiếng kêu. Chương này chắc hỏng.

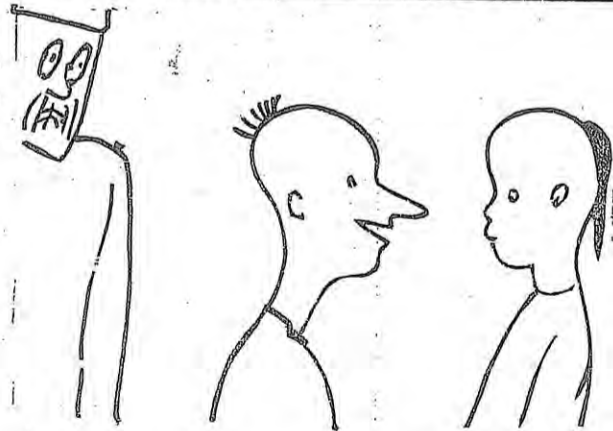
Kỳ này chúng tôi để ông Tân Đà bàn về rượu. Hẳn là đặc vị.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ ĐIỂN CA VIỆC RƯỢU O' HOI-ĐÔNG

(Ông Vinh cùng ông Lê)

Đông-dương kinh tế hội đồng,
Có đem việc rượu hỏi cùng nghị viên.
Thay dân, ông Vinh đứng lên
Xin cho dân được có quyền tự do.
Nếu mà chánh-phủ ưng cho,
Thời thay khoản thuế chẳng lo thiệt
Nếu mà dân biểu dặt lời, [thời.
Mặt dân mừng cũng có người đứng thay.
Rời ra qua hết năm tây,
Được xem nghị định cho hay tỏ tường.
Tỏ rằng việc rượu Đông-dương,
Từ nay thời hết mọi đường khó khăn.
Dân quê yên nghiệp làm ăn,
Chẳng còn uất ức bán khoán nỗi gì.
Việc đời quả có thể nhi ?
Đời chưa đáng chán ta thì cũng vui.
Nhưng mà chưa chắc ai ơi,
Nghe trong hội nghị có lời bàn ngang.
Xem trên các báo cho tường,
Có ông nghị Lê vốn làng kỹ sư,
Đứng lên ông cũng trần từ,
Muốn cho việc rượu cứ như hiện thời.
Nghị đâu ? có nghị lạ đời !
Chẳng qua Nguyễn-Lê là người... Fông-
Thế mà dân chúng bầu lên ! [ten.

Tân Đà



— Đẻ tao vờ làm con gà gáy cho mày xem :
Cục cục ta cục...



T.T. TINH

... tát !



LE HUY PHACH
= 12, SINH-TỪ, HANOI =

GIA-ĐÌNH HẠNH-PHÚC

CẬU. — Mợ ơi, tôi sung-sướng quá, tôi mới dùng có 3 ve tiết trùng và 1 hộp Bồ ngũ tạng mà bệnh đã khỏi hẳn, đây này, mợ xem, nước tiểu trong lắm rồi, không có tí vẩn nào nữa. Thực là hoàn toàn lắm rồi mợ ạ.

MỢ. — Ồ! thật là hạnh phúc cho gia đình nhà ta, Thuốc Tiết trùng và Bồ ngũ tạng của Lê-huy-Phách thánh thật nhỉ cậu nhỉ?

Sau khi khỏi bệnh lậu, giang mai, tiểu tiện vàng, đục có vẩn (filaments), wót quy đầu, nhói nhói như kiến đốt và nhiều bệnh tật rất khác nữa, như thế là chưa tiết nọc, phải dùng thuốc Tiết Trùng số 12 (giá O\$60) và Bồ ngũ-tạng số 22 (giá 1\$00) mới khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy.

ĐẠI-LÝ. — Bacninh: Chi-Lan 147 phố Ninh-xá. Nam-Định: Việt-Long, 28 Rue Champeaux (trên trường học bên cũ). Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal. Thái-Binh: Minh-Đức, 97 Jules Pignet. Vinh: Sinh-Huy, 59 phố La-ga. Huế: Văn-Hòa, 87 Paul Bert. QuiNhon: Trần văn-Thăng, avenue Khải-Định. NhaTrang: Nguyễn đình Tuyên, tailleur tonkinois. Saigon: Dương thị Khuyên 109 Rue d'Espagne. Vientiane: Phan thị Lộc, Rue Tafforia.

(Theo tin một bạn đọc gửi đến)

LẠY CHỊ, EM CHỮA

Hôm nay, ông lý ra tòa. Xin gọi tạm ông là Nguyễn-văn-Bạnh, vì ông to béo chẳng kém gì ông Bang-Bạnh cả. Cũng mấy sơi râu lún phún ở mép ông ta đâm ra một cách ngay ngắn, đường hoàng... nhưng ông ta lại có chiếc quần nước suýt ống thấp, ống cao, với cái túi tóc củ hành của lý Toét. Mặt ông đỏ gay: ý chừng ông đã nốc non nửa chai rượu để chấn định tinh thần.

ÔNG CHÁNH AN. — Anh có đánh chị dâu anh không?

Cất tiếng khàn khàn như tiếng vịt đục, với cái giọng run run, Bạnh lắp bắp:

— Bầm... bầm... bầm.. bầm có ạ.

Rồi như đã khai được ngòi, nước chảy thao-thao bất tuyệt:

— Nhưng xin quan đèn trời soi xét.

« Trước vong hồn mẹ tôi, cả nhà ai nấy đều khóc khản cả tiếng, nước mắt hầu cạn, mà anh cả tôi — phó tổng Hào — không chịu vào lễ. Nên trước cảnh ấy, tôi không đành lòng, liền vào tế trước anh tôi. Nhưng vừa ô-hô vài tiếng, thì ô-hô! đã bị ngay một cái đẩy nên thân — người quay mấy vòng. Thế là trong cơn tức giận, tôi có đánh, — nhưng đánh một tí thôi ạ — xin quan đèn trời soi xét, quả thực con chỉ đánh có một tí thôi.»

Khốn nhưng một tí, một tí thôi cũng đủ rồi.

Thị Bàu, bà chị dân ông lý, cũng đồng ý với pháp-luật về điều ấy. Bà người nhỏ, nhưng đi đứng có vẻ quả quyết, ăn nói có vẻ đanh-đá: phó tổng Hào, chồng bà, rồi cũng có ngày lên chức chánh tổng mà thôi.

Thị Bàu. — Mẹ tôi chết, chồng tôi chưa kịp vào tế, mà em tôi đã đâm vào lễ trước, thừa ba tòa quan lớn, hồn nhờ thế đấy. Tôi vào lễ nó ra, nó lại hành-hung đánh tôi thâm tím cả mình mẩy... Nhưng không phải vì thế mà tôi kiện nó, tôi kiện nó về tội dám cất quyền chồng tôi. Thật không còn gì là tôn ti trật tự, thật là bất hiếu bất mục...

Thị Bàu vừa nói vừa lườm lý Bạnh. Trông bà ta lúc đó oai-nghiêm, trông chừng như không còn phải là Thị Bàu nữa, mà là một đấng đại biểu cho sự tôn-ti của nền luân lý cổ.

Bản án của tòa cũng là một sự phát biểu của sự tôn-ti ấy: 15 ngày nhà pha án treo và ông lý Bạnh phải lay chị dâu trước tòa để xin lỗi chị.

Đã khỏe tranh lễ trước thì nay được lễ ngay chị dâu, ông chánh tòa đã báo thù cho nền luân lý cỡ một cách đich đáng vậy.

Tu' Ly

CÂU TRUYỆN VUI TRONG LÀNG TỒ-TÔM

Phản nản

TRONG làng tồ tồ ở nước Nam dễ không mấy ai tránh hẳn được sự phản nản. Tôi kể cả một ông vua, vua Tư-dức. Còn dân tồ tồ nào không nghe nhắc đi nhắc lại ít ra là mười lần câu phản nản của ngài: « Thiên hạ bất như từ vạn », mà ngài, một lát quên rằng mình là vua, đã vô tình thốt ra khi bị ông Cao-bá-Quát phỗng mắt cây bài ăn tốt. (Về sau sợ ông Quát lại phỗng luôn mất thiên hạ, nên ngài đã xử tử ông ta và cả họ ông).

Tôi đem vua chúa vào câu chuyện vui của tôi không phải vì câu chuyện vui ấy có tính cách lịch sử. Tôi chỉ muốn làm nhẹ bớt cái lỗi của một bà bạn mà tôi sắp thuật truyện dưới đây. Nếu câu chuyện tồ tồ của tôi lại sẽ được thuộc vào lịch sử như câu truyện « thiên hạ bất như từ vạn », thì tôi cũng chẳng biết làm thế nào (Ấy là tôi đã nói nhún lúm đấy).

Nhưng xin kể vào truyện thôi. Tôi có một bà bạn, tinh nết rất nhu mì, hiền lành, vui vẻ, khéo léo, nhanh nhẹn, vắn vắn... Còn một tình tốt gì nữa mà bà không có...khi nào bà không đánh tồ tồ.

Vì vào bản tồ tồ, thì bà ấy đời khác hẳn, trở nên một người cầu nhàu, gắt gỏng, nhất là hay phản nản. Tôi vẫn nói đùa với bạn rằng giải quán quân về cái đức tính

phản nản đã bị bà ta chiếm mất, khó lòng sau này sẽ có người phá được cái kỷ lục rất cao mà bà hiện còn đương giữ.

Bị phỗng, mở huyệt cây bài ăn tốt, mất ù, đánh lăm, đánh thấp, gặp người ăn đánh hơi chậm, thì phản nản đã đi một lễ. Bài xấu, gặp hồi đen, thì phản nản cũng còn tha thứ được. Nhưng bà bạn tôi còn có nhiều dịp phản nản khác thường hơn. Nào ngồi phải chỗ đen, nào bị hăm cánh trên, bị hăm cánh dưới, nào bị người đứng xem bài via chẳng ra quái gì.

Nhiều lần vừa lên xong phần mình, bà ném phịch hai mươi cây bài vô tội xuống sập mà lau nhàu, than thở: « Thế thì có ác không, trắng toát xen mỗi một cây thang thang ». Rồi bà đặt cây bài đỏ xuống chiếu, lấy ngón tay trở miết mãi vào mặt nó mà mắng: « Séo đầu không seo hử, dẫn đến nhà tao làm gì? »

May mà mình đã biết tình bà bạn rồi, nếu không, mình đã ngờ vực rằng bà đuổi mình. Sự rủi ro đó không phải đã không xảy ra: một ông, hết hội, đứng dậy xin về, mời thế nào cũng không chịu đánh nữa. Ông khách mech lòng vì câu nói vô tình của bà chủ nhà.

Ấy thế mà hề ai có can-dảm, hơi dụng chạm đến cái tính khó chịu

của bà bạn tôi là bà giận liện, và cãi cho bằng được rằng bà không phản nản bao giờ.

Biết vậy, một lần vừa bắt đầu vào cuộc, tôi liền đặt ra một lệ rất mới lạ trong làng tồ tồ: là người nào phản nản một câu bất cứ có lý, hay vô lý, đều phải bỏ vào chỗ tiền góp hội của làng một hào. Ai nấy bằng lòng ngay, vì ai cũng cho rằng mình không có cái đức tính khó chịu kia. Hội đầu tiên làng gần gấp rượu và tuy góp có một đồng, mà bà bạn tôi phải bỏ ra đến đồng tám.

Sang hội thứ hai, mọi người đã biết giữ gìn, nên ít ai vấp phải sự phản nản. Bà bạn tôi mặt mày khó dăm dăm, có vẻ tức tối, buồn bực lắm. Chẳng khác người say sưa ngồi trước chai rượu mà không được uống, người nghiện thuốc phiện đến cơn nghiện mà bị cấm không cho hút.

Bỗng, xong một ván, trong khi một người hạ ù, bà bạn tôi vất một hào vào chỗ tiền góp, rồi mới bày bài xuống sập mà nói lớn rằng:

— « Bài thế này mà không cho người ta phản nản thì thà cứ giết ngay người ta đi thôi. Mớ đúng cây xuyên tư ăn thập thành, Bạch định bị phỗng!»

Chừng bà nghĩ đã mất một hào thì nói cho bỏ, nên cứ một câu, bà phản nản đi phản nản lại mãi.

Khái Hưng

ÔNG THIERRY VÀ VIỆC HỌC

ĐẠI hội nghị vừa rồi bàn đến vấn đề học ở Đông-dương, ông Thierry, người to lớn, vạm vỡ, có nói rằng ở Đông-dương liền chi phí về việc học đem so sánh với các nước thì Đông-dương tiêu gấp mười các nước.

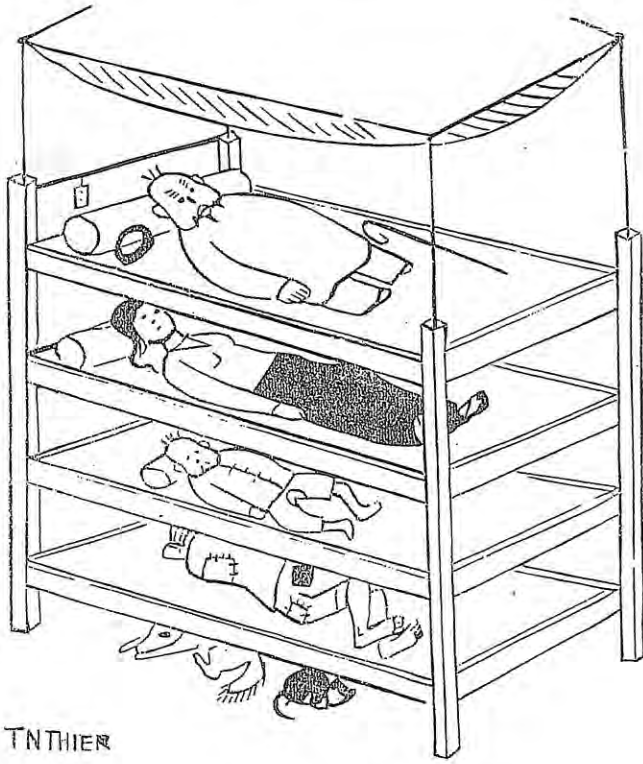
Chúng tôi rất tiếc rằng ông không đem sự kết quả của việc học ở Đông-dương ra để so sánh với sự kết quả của các nước nhân thế.

Ông còn lo trường cao-dẳng Đông-dương dùng đúc nhân tài nhiều quá dùng không hết. Thật chúng tôi cảm ơn ông lắm. Có lẽ ông nghĩ rằng trường luật không cần có, là vì tòa án annam không cần thầy cãi; còn trường thuốc cũng nên bỏ đi, là vì ở xứ annam ta, mấy ông lang băm đã nhiều như trấu.

Ông Thierry lại kết luận rằng: — Đồ ăn nuôi thân thể cần hơn nuôi tinh thần.

Thảo nào hình dáng ông béo thê; như vậy thì tinh thần ông mở mang làm sao kịp thân thể ông.

Bình-Dân



TNTHIEN

MỘT KIỂU GIƯỜNG LẠ

HANOI BẢO

(NHÀ IN LÊ-CƯƠNG MỚI ĐƯỢC PHÉP XUẤT BẢN)

Tạm ra tuần-lễ 1 kỳ vào ngày thứ tư, dày 32 trang, in giấy láng chữ rõ, có mỹ-thuật. Ngoài những bài nghị luận và thời sự, lại có nhiều tranh vẽ đẹp. Có hai tiểu-thuyết dài (mỗi chuyện mỗi kỳ 8 trang có thể lấy riêng ra đóng thành sách được) có nhiều chuyện ngắn; có thi, ca của các nhà văn có tiếng. Ai đọc cũng ham mê vui thích mà không có hại.

1^{er} Janvier 1936 ra số đầu

Mỗi số 0\$03, Một năm 1\$30, Sáu tháng 0\$70

Từ nay cho đến 15 Décembre 1935 là cùng, ai cắt cái phiếu dưới đây biên địa-chỉ vào, đưa lại nhà in Lê-Cương 88 Route de Hué Hanoi, báo ra số 1 sẽ gửi biếu tận nhà. Có số báo biếu sẽ được dự cuộc rút thăm: Giải đặc-biệt được 10\$00 với 1 năm báo. 50 giải được 1 năm báo. 100 giải được nửa năm báo. Ai nhận mua năm ngay từ bây giờ, sau khi báo ra hai tháng, mới phải trả tiền và cũng được dự cuộc rút thăm

Báo Hanoi rất hoan nghênh những bài luận thuyết giản-dị thiết thực đến dân sinh cùng những đoán-thiên, trường-thiên tiểu thuyết văn chương mới mẻ, có tính cách bình dân. Bài nào đáng được, xin biếu tiền nhuận bút rất xứng đáng.

Mua năm xin cắt phiếu này gửi về nhà báo

M. le Directeur du Hanoi Bao

88, Route de Hué — Hanoi, Tél 755 Theo địa-chỉ dưới đây, gửi cho tôi mua một năm báo HANOI từ số 1 và được dự cuộc rút thăm

M _____ à _____

Lấy 1 số báo biếu xin cắt phiếu này gửi về nhà báo

M. le Directeur du Hanoi Bao

88, Route de Hué — Hanoi, Tél. 755 Theo địa-chỉ dưới đây, gửi cho tôi 1 số báo HANOI được dự cuộc rút thăm

M _____ à _____



— Ở giữa tòa tôi xin thề rằng tôi chỉ nói sự thực. Tên tôi là Nguyễn-thị-Bèo, 18 tuổi...

ĐI TÂY của LANG DU

(tiếp theo)

TRONG HÀNG CÀ PHÊ

Ờ đưa tôi ra hàng cà phê lớn nhất tỉnh, chỗ mà họ gọi là đại bản doanh của Nguyễn soái (tức là ông Hi, chánh hội trưởng). Gặp ông Hi, tôi lại phải kể lai-lịch một lần nữa. Khai xong, ông Hi vỗ tay gọi bồi:

— Tám cốc rượu! Hôm nay có quý quan ở bên quý quốc mới sang. Tôi đưa mắt nhìn anh Quang một cách kiêu hãnh.

— Anh còn bảo tôi là mán mọi nữa thôi.

Anh Quang ghé vào tai tôi nói rất khẽ một câu làm tôi lạnh cả chân tay:

— Lệ ở đây, bao giờ người mới tới cũng phải đãi rượu anh em. Tám cốc rượu không là bao, có 24 quan thôi. Vì thế nên anh được gọi là quý quan.

Tôi nhìn tám cốc rượu và đếm số anh em ngồi đố thì chỉ có bảy người kể cả tôi nữa. Tôi liếc nhìn nói bằng quơ:

— Hình như thiếu một người... hay nói cho đúng hình như thừa một cốc rượu.

Anh Hi nói tiếp ngay:

— Không thừa đâu. Cái lệ làm hội trưởng bao giờ cũng uống hai cốc mới vừa phải,

Tôi định sau này cố ra làm chánh hội trưởng.

DẠY KHÔN

Anh em bạn ngồi quanh tôi lúc đó làm việc rất nhiều thứ: họ vừa

đánh bài, vừa bút thuốc lá, vừa nói truyện lại vừa thưởng rượu của tôi. Tai họ vẫn nghe đàn và mỗi khi xong một bài đàn, họ lại không quên vỗ tay một cách rất hăng hái. Trong lúc đó thì anh Quang bảo tôi ngồi với anh riêng ra một chỗ. Anh nói là để dạy khôn tôi.

— Anh phải biết, sớ-dĩ anh vào hàng cà-phê anh bỏ ngỡ, bỏ ngỡ là vì...

Tôi cãi:

— Nhưng tôi có bỏ ngỡ gì đâu.

Anh Quang ngắt:

— Anh cãi vô ích. Cứ thí dụ là anh bỏ ngỡ. Anh bỏ ngỡ vì anh không hiểu lệ luật ở hàng cà-phê. Điều cần nhất là biết cách gọi ăn, gọi uống. Không phải là truyện dễ nhiên như ý anh tưởng đâu.

Tôi lại cãi:

— Nhưng tôi có tưởng gì đâu?

— Thì cứ thí dụ thế. Anh tưởng là dễ, nhưng thật ra rất khó. Không gì buồn cười bằng mới sáng bảnh mắt, anh đã gọi bồi lấy rượu tiêu com.

Tôi gật đầu:

— Như thế thì buồn cười thật.

Anh Quang thấy tôi biểu đồng tình, sung sướng lắm:

— Đây anh xem, có phải thế không. Nói tóm lại, gọi ăn cũng là một việc rất khó khăn.

Tôi định bảo cho anh Quang biết rằng anh chưa kể hết những cái khó khăn mà anh đã nói tóm lại ngay, nhưng tôi lại thôi vì cứ để anh tóm lại còn hơn là để anh ấy nói dài giọng. Tôi đã lấy làm khó chịu. Nhất là nhìn các cốc rượu của anh em đã thấy cạn quá nửa. Tôi chỉ sợ họ uống hết rồi họ lại làm một « tua » nữa. Nhưng anh Quang vẫn nói:

— Đây là mới kể cho anh nghe một điều khó. Còn một điều khó nữa. Thí dụ anh muốn gọi uống rượu bia.

— Thì tôi gọi rượu bia.

Anh Quang giờ hai tay lên trời: — Thế không được. Nghĩa là cũng được. Anh được uống bia, nhưng người ta bảo anh là không thạo, là mán mọi. Anh phải nói: cho tôi một cái bốc, một góc, một nửa, một « nửa hung » hay một « nửa nâu »,

hiều Cu-Chung

dệt áo Pull'over, mở ra trước nhất ở Đông-Pháp, có đủ các máy móc tối-tân, kinh-nghiệm nhiều, chế ra các kiểu áo mới rất thanh-nhã; áo laine thì kén thứ laine cực kỳ tốt, áo sợi thì trộn những sợi hảo hạng mà dệt, nên áo của bản-hiệu bao giờ cũng được đẹp và bền.

các Ngài mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ áo có dấu hiệu CỤ-CHUNG mấy thật là áo tốt.

Cu-Chung

100, RUE DU COTON, HANOI

ván văn... Anh muốn ăn kem như ở bên nhà, nếu anh gọi kem thì họ đem ra cho anh cốc cà phê sữa, muốn ăn kem, anh phải gọi « nước đá ».

— Là nhỉ.

Thấy tôi phục, anh Quang lại sung sướng một lần nữa:

— Đây anh xem. Cái gì cũng thật khó mà thật dễ. Đàng nào anh cũng phải học cho biết. Tôi bảo anh để anh sáng mắt ra.

Thấy nói đến sáng mắt ra, tôi lại nhớ đến việc ngủ đêm nay.

— Nay anh Quang, tôi cũng muốn học cho sáng mắt ra thật, nhưng bây giờ có một việc này cần hơn, là đêm nay tôi chưa có chỗ để nhắm mắt ngủ.

— Anh không lo, anh về ngủ với tôi. Mai tôi không có giờ học, tôi sẽ



đưa anh đi tìm buồng trọ, và nhân tiện chỉ bảo anh cách thức ăn ở bên này ra sao.

Tôi đoán thế nào anh cũng tiếp theo câu: « để cho anh sáng mắt ra », nhưng lần đầu tiên tôi không thấy anh dùng đến mấy chữ đó. Có lẽ vì tại lúc đó anh vừa buồn ngủ, vừa say rượu, hai con mắt anh lơ lơ, không có vẻ gì là sáng nữa. Mà tôi cũng vậy.

(còn nữa)

Lang-Du

Trường THĂNG LONG có một ban giáo sư chuyên môn và lão luyện đã được tiếng nhất trong các trường tư thục.

N. 54 — Nhiều người biết tốc ký và đánh máy chữ lành nghề, muốn tìm việc làm ở các nhà buôn to hay tư gia.

Hỏi M. Kiều huy Kinh, 47 Tiên-tsin Hanoi.

N. 55 — 22 tuổi, mạnh mẽ, chăm chỉ, cần thận, đã học đến năm thứ ba ban thành chung. Thạo tiếng Pháp, đánh máy chữ giỏi. Muốn tìm một chỗ dạy trẻ hay làm thư ký nhà buôn hoặc viết băng báo, sửa bài trong một tòa báo cũng được.

Hỏi M. Phan-Hoàn, Rue Cửa Đông ở Bình-định.

N. 56 — Đánh máy chữ thạo, cần một chỗ làm hoặc nhận khoán đem về nhà đánh vì có sẵn máy tốt. Công việc kín đáo, nhanh chóng và giá rất rẻ.

Hỏi M. Nguyễn văn Ninh, 99 Jean Dupuis Hanoi.

N. 57 — Trẻ tuổi, có bằng tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học.

Hỏi M. Phu, 54 rue des Papiers Hanoi.

N. 58 — 26 tuổi, khỏe mạnh, đã học ở Pháp 7 năm, có bằng cấp trường Đại học Paris về khoa toán pháp và xã hội học, biết tiếng Anh-lê, tiếng Tàu kha khá, muốn tìm việc làm, việc gì cũng được.

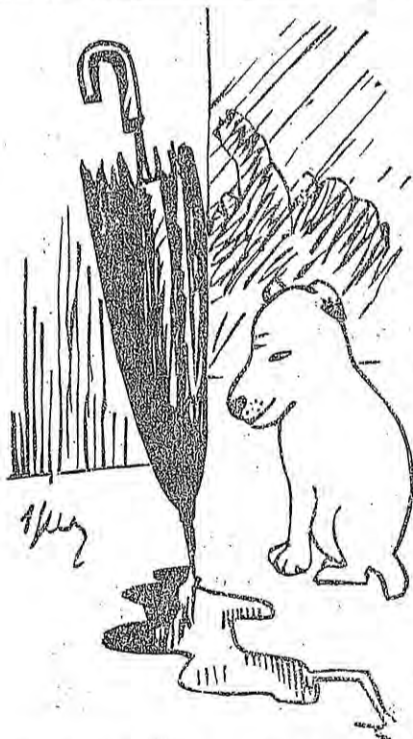
Hỏi M. T. Duyệt, c/o M. Khang, Professeur au Lycée du Protectorat, 44 Đỗ-hữ-Vị Hanoi

N. 59 — 38 tuổi, đã từng làm lâu năm trong các nhà buôn lớn. Cần nhận chân đi thu tiền để tiện giao dịch. Nếu cần đảm bảo bằng nhà cửa hay tiền cũng thu xếp được.

Hỏi tại tòa báo.

N. 60 — Muốn dạy ba người lao động cho đến khi nổi tiếng tây thạo không lấy tiền.

Hỏi M. Nguyễn-tiến-Chân, 6 Mission Hanoi.



CON CHÓ — Thế rồi họ bảo là mình đây.



SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.

Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG



XEM PHÒNG TRIỂN LÃM Ở SAIGON

PHÒNG triển lãm là nơi trưng bày những cái đẹp, cái hay.

Đây, người ta trưng bày những cái không đẹp, không hay mấy.

Nhưng không thiếu gì cái ngờ ngẩn đáng tức cười. Đáng tức cười, và tức mình nữa.

Đàn bà mới

Trước hết, trong một bức vẽ, một cô đầm khỏa thân, tình nghịch đang quay mông ra khoe với mọi người. Một nhà văn sĩ thâm nho, chăm chú cúi xuống ngắm một hồi lâu và ra chiều nổi giận với sự lố lổ ấy.

Ông này là ông Ngạc-am (báo Nghe thấy). Coi bộ ông muốn lấy roi dết cho chị đàn bà lố lổ kia mấy roi, nhưng sau chỉ « nghe thấy » ông làm bầm trách : « Đàn bà mới bây giờ họ tệ thật ».

Ông Bàng-dương (báo Đàn bà Mới) đứng gần đó « giá ngắt » người đi, vì mêch lòng.

Tổ nữ

Người mêch lòng nhất có lẽ là cái tượng cô đầm bán thân trắng trẻo kia.

Có lẽ vì cô bị bày ngang hàng với pho tượng cũng bán thân, nhưng bằng đồng đen, trông không có vẻ mỹ-thuật lắm.

Một vài người thì thăm nói :

— « Thực là tổ nữ đứng bên ảnh tượng đồng ».

Vẽ voi

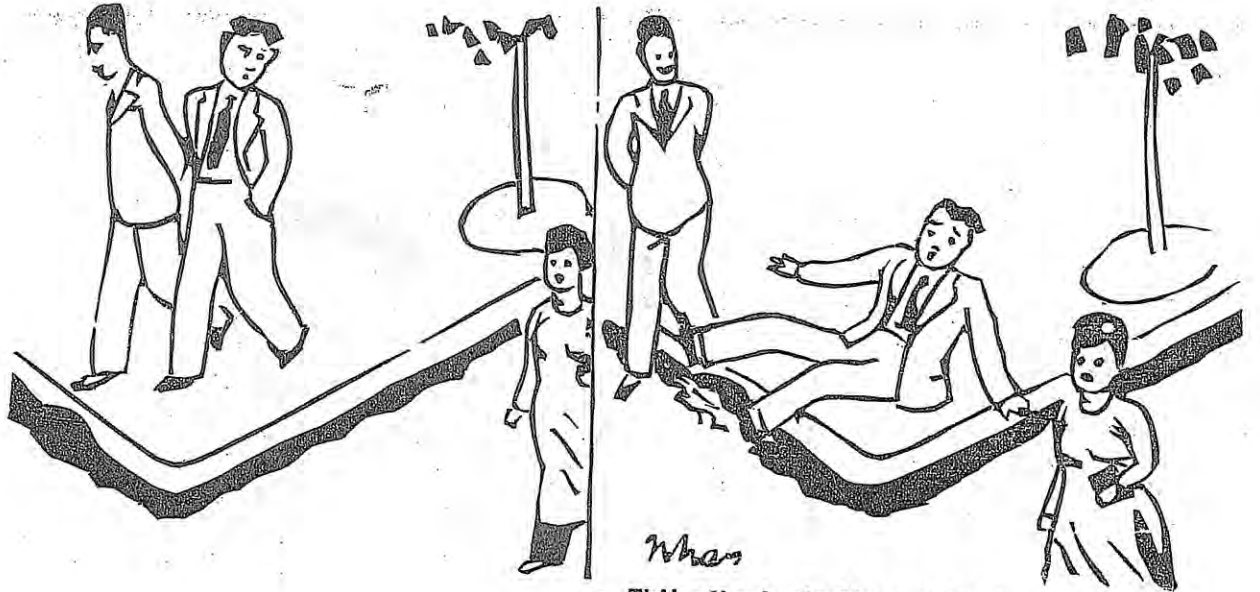
Người ta đề ý đến ba bức tranh vẽ voi, chỉ vì thấy hết với một câu hát của trẻ con : con voi trước có cái vòi đi trước, hai chân trước đi trước, con voi sau có hai chân sau đi sau, và con thứ ba có cái đuôi đi sau rồi.

Giá còn thừa giấy, các ông họa sĩ nên có vẽ thêm rất nhiều voi nữa.

Có ba vòi e không đủ bắt rước sáo.

Hết voi đến hổ

Tượng « lưỡng hổ tranh đấu » của nhà nặn tượng Dương-bình-Kim có vẽ lưỡng hổ thực, nhưng chúng nó chỉ tranh đấu vừa vừa thôi. Có lẽ chúng nó ngượng với khách vào xem đông quá. Con hổ đực thì



— Thôi, cái ảnh này hôm nay lại bị ma' men (mamelle) nó ám ảnh.

nằm đực mặt ra. Còn con hổ cái thì ghéch mắt nhìn đi, như muốn nhận mặt một người quen.

Thì ra Phan văn Hùm đứng gần đó.

Ông Phan văn Hùm đứng với một nhà báo. Chừng như ông đang tìm cái nguyên do, nguyên lý, nguyên ủy, nguyên tắc, hiệu lực, luận lý và cái mâu thuẫn luận của bức vẽ một mỹ nhân sầu : « mélancolie ». Bởi vì cái nhan sắc và cái nụ cười của mỹ nhân đang cãi nhau với « nhan đề » của bức vẽ.

Tự họa

Cạnh đấy, có một bức chân dung của họa sĩ Lê-dinh-Khởi tự vẽ.

Ông Khởi đến xem lại xen. đó có phải thực là bức vẽ chân dung của ông không.

Buồn trông

Cùng họa sĩ Long ở Bắc-liêu.

Ông vẽ một người đàn bà, có lẽ là vợ lính tập, quê ở vùng Bắc-liêu. Người đàn bà ấy ở nhà chẳng ở, lại ra ngay ngoài bờ biển mà cho con bú, rồi buồn trông mà hát câu thơ của họa sĩ rằng :

Buồn trông biển Bắc (liêu) chiều hôm
Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa.

Tôi cũng xin phép ông hát với người đàn bà ấy một câu rằng :

Buồn trông bức vẽ lố nhòe,
Nhấn ông họa sĩ đem về cho con.

V. H. N. Saigon

THƠ' MỚI Ý MỚI

THƠ' mới được rất nhiều người hoan nghênh. Nhưng trong số người làm thơ bây giờ, phần nhiều chỉ hay bắt chước nhau, cả về lối thơ lẫn ý thơ.

Thường thường thì họ hay tả cảnh ánh sáng dịu-dàng, hoa nở sương rơi, và tấm lòng âu yếm của thiếu-nữ. Nghĩa là những cảnh đẹp và những ý đẹp, nhưng nhắc đi nhắc lại đến trăm lần, nên nhiều khi không còn giá trị nữa.

Ông Phạm-xuân-Kỳ ở báo Loa, đã có một cái ý hay : tả những cảnh tầm thường, mộc mạc ở thôn quê và dùng những chữ rất thường vẫn nói hằng ngày.

Đó là một sự mới trong làng thơ, một sự nhiều ý nghĩa tốt. Vì thơ cũng như văn, cũng cần phải thay đổi nguồn cảm hứng luôn luôn và biểu rõ cái bản-ngã của từng nhà văn một.

Nhưng có ý hay đó chưa đủ làm cho ông Phạm-xuân-Kỳ trở nên một văn-sĩ hay. Ta nhận thấy ông đã rất công phu. Nhưng thơ ông nhiều chỗ thiếu âm điệu thơ, dùng nhiều chữ không đúng, ông bắt chước điệu thơ tây quá, không hợp với thơ của ta.

Thơ ông Kỳ vì vậy có nhiều chỗ rất ngô nghê và buồn cười :

Như trong bài : « Trong lều danh »

Vì, ở trên chỗ cối-xay tôi rất heo-lánh..!

Ông làm người ta tưởng ông là hột thóc sắp bị say—vì bên ta làm gì có « nhà xay lúa » (moulin) như ở bên Pháp.

À, những cảnh lúc đi đường xa rét mướt,

Tôi đã phải kéo vành mũ đến tận mang tai

Và gặp những người run trong áo tơi lướt lướt,

Thôi xin phép các ngài đừng bắt bẻ dằng dai...

Và ở đầu bài :

Cho qua những ngày buồn mà gió mưa rá-rích,

Đã sống một ông già với cháu gái và tôi...

Điệu văn thật ngô nghê và ngượng nghịu.

Trong bài « Dưới nắng thu », người ta còn thấy nhiều cái buồn cười như thế nữa :

... Sau nửa tháng bị mưa che u-âm,
Ông mặt trời hôm nay mới lộ đầu...

Đây là đoạn tả cảnh thôn quê, quan sát đúng :

Ngoài sân, khoan-thai mấy con gà mái
Nhắc một chân, rồi ghéch tai để nghe...

Ở trên đồng phân cạnh rậu, thấp thoáng

Một đám nhặng xanh tựa hồ say nắng,
Túc-tịch đậu, bay và kêu vo-vo...

Nhưng hình như những điều quan sát ấy, nhà thi-sĩ lấy ở thơ tây tả cảnh quê, hơn là ở trí quan sát của thi-sĩ lúc nhìn cảnh quê ta thật.

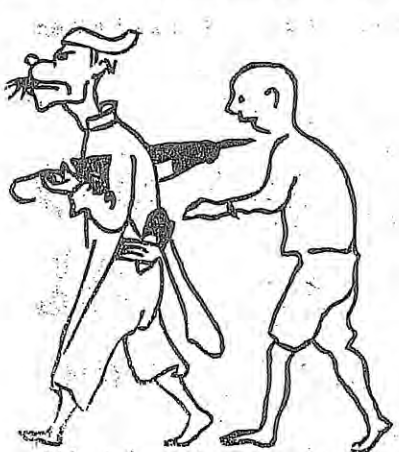
Còn đây nữa :

Cúc đừng kim nhìn ông hơn hổ,
Vội vàng con chó đã chạy qua sân
Làm đàn gà thần nhiên bởi đất sợ,
Đến vờn, nhầy, quần quít ở bên chân.

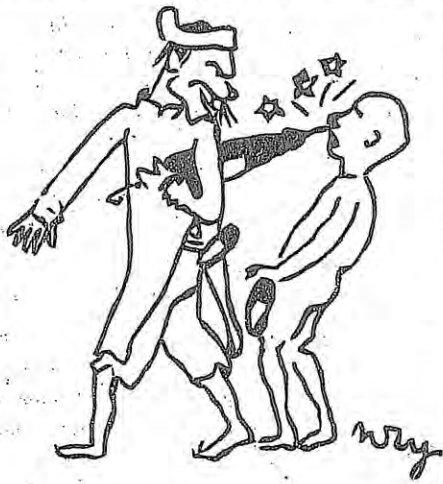
Người ta không hiểu rằng chó hay là gà đến quần quít ở bên chân. Có lẽ ở trong trí tác giả thì là chó, nhưng trong thơ thì lại hóa ra gà.

Ông Phạm-xuân-Kỳ có thể là một thi-sĩ có tài, nếu ông chịu quan sát, luyện điệu thơ, và nhất là đừng bắt chước và định dịch cả một đoạn thơ tây ra tiếng annam mà lại theo y nguyên cú-pháp của văn tây.

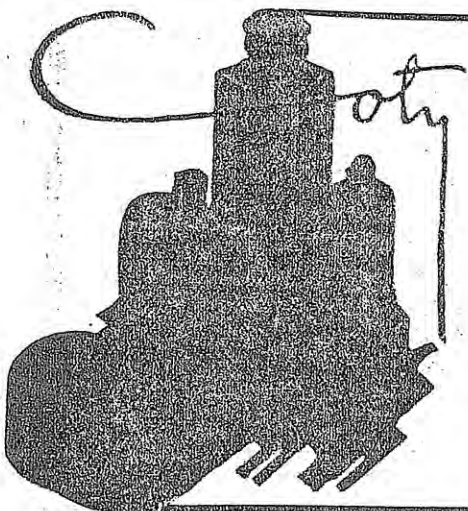
Thạch-Lam



LÝ TOÉT — Thiên hạ bảo mình ngờ nghệch chứ mình...



... có ngờ nghệch đâu!

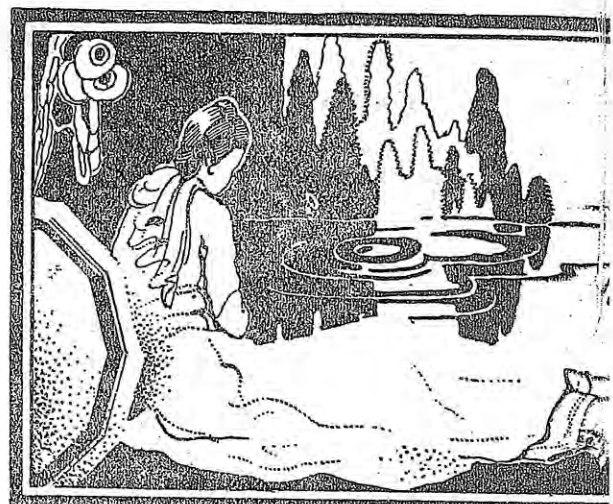


COTY

SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS

SES POUDRES AJOUTENT ENCORE DU
CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

Agents exclusifs: L. RONDON et C^o L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON



TIẾNG GỌI CỦA NÀNG THƠ'

TẶNG BÁC TẢN ĐÀ

Ngồi buồn, em nhớ lại năm xưa,
Một buổi, đời thông em thân-thơ,
Nhìn đám mây bay, nghe gió thoảng
Trên cành, vì vút tiếng xa đưa.

Tình cờ, em gặp khách làng thơ
Lững thững bên đời, dáng vẫn vơ.
Mãi ngắm non xanh, nhìn nước biếc
Hình như mơ mộng, như say sưa...

Khách lại gần em đơn dả chào.
Em rằng: « Sông, núi, cảnh thanh cao.
Thi nhân chững đến tìm thi liệu,
Cảm hứng, nguồn thơ hẳn rất rào. »

Tươi cười, khách trở rẫy non xanh
Ba ngọn cao với mây phủ quanh,
Và bảo em rằng: « Non Tản đó,
Oai hùng, nghi ngút khi anh linh. »

Nhủ em nhìn giải nước quanh co,
Ôm ấp chân non chảy lững lờ,
Khách bảo: « Đê-giang, tiêu Sich-bích,
Sơn thanh, thủy tú, ăg nguồn thơ.

Lần la trò truyện, lạ thành quen,
Dan díu, sau nên cặp bạn hiền.
Khách, kể thiên tài, em quốc sắc
Trời nuông đưa lại mỗi lương duyên.

Tấm tình trong trẻo như trăng thâu,
Thi-sĩ cùng em quyến luyến nhau.
Câu phú, văn thơ thường xướng họa,
Đôi bên ý hợp lại tâm đầu.

Khi đêm thanh vắng, ngắm trăng trong,
Khi sớm an nhàn dạo núi, sông,
Khi rượi lưng bầu, thơ nặng túi,
Ngày vui em vẫn nhớ ghi lòng.

Bỗng một ngày kia, em chẳng ngờ,
Tình nhân em này tri bốn ba.
Kinh doanh theo bước đường gai góc
Tình cũ, duyên xưa để hững hờ.

Trơ trọi, em buồn, em đợi mong,
Một mình ngơ ngẩn với non sông,
Non sông nay nhuộm màu u-ám,
Em cũng phôi pha cặp má hồng.

Hỡi bạn lòng ơi, có thấu tình,
Mặc ai bốn lầ, ai kinh doanh,
Mau về vui thú giang sơn cũ,
Chỉ để hồn thơ vương lợi danh.

TÚ MỜ

DIỆM SÁCH

NƯỚC BIẾC

NƯỚC BIẾC là một tập thơ.
Tập thơ đầu của ông
Hải-hàm. Ấy là ông Hải-hàm
bảo thế.

Tập thơ? Không phải.
Tập văn xuôi? Cũng không
phải nổi.

Đó chỉ là một cuốn sách có
trên 50 trang giấy, mỗi trang
giấy có mấy chục câu ngắn dài,
không điệu không vần, hay là
những vần nó thù nhau ghé
góm.

Mà những câu ấy ghép bởi
những chữ, những chữ xếp
hàng bên cạnh nhau, lẫn với
những dấu phẩy, dấu chấm,
dấu chấm hỏi, dấu kêu than
và những dấu ngoặc đơn hoặc
ngoặc kép.

Có thể thôi.
Còn nghĩa thơ, ý thơ, hồn
thơ? Ông muốn tìm ra thì phải
có tài trình thám.

Chúng tôi nể ông Hải-hàm
và nhất là nể độc giả, nên sẽ
không trích những đoạn thần
trú tối kỳ bí-hiêm ấy ra đây.

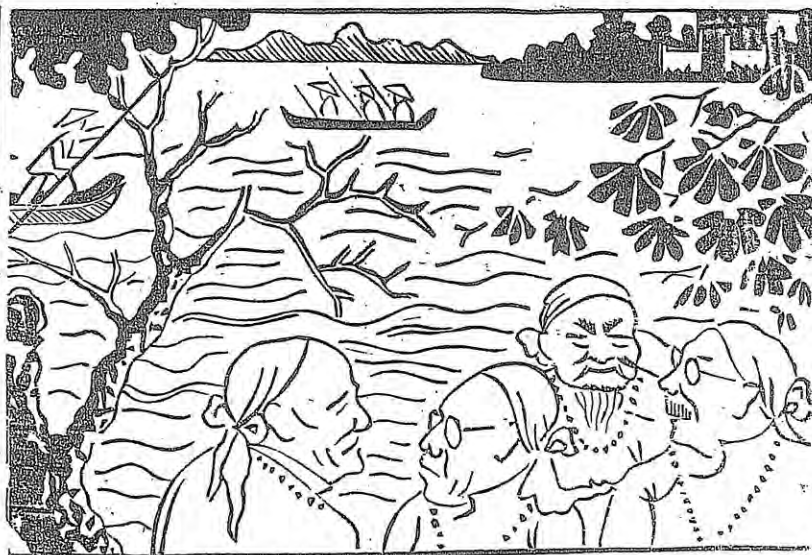
Vì độc giả sẽ như chúng tôi,
trước còn thấy lạ lùng, sau
sinh ra nghi ngờ, không biết
ông Hải-hàm làm thơ thực hay
đùa. Sau nữa đâm ra lo. Rồi
sau cùng không biết tác giả
điên hay chính mình hóa điên.

Nhưng đọc được hết cuốn
văn kia, tất phải là người có
can đảm phi thường, không thì
cũng là người điên một chút.

13 chàng



— Khoe ngon rẻ làm quái gì.
Độc nhất ở Hanoi thì ai còn dám
ăn



Sau khi biết tin ni-cô Huệ-tâm tự vẫn ở sông, những người mền
đạo Phật nô nức ra sông tìm xác. Vậy xác Huệ-tâm đâu? (của N. V. U.)

hat đầu đơn

Quý với thần

Bắc-ninh tuần báo số 13, « Mạng
người »:

... Đã thế, lại ác thay ông thần
đổi lại cáo mồi bụng nó...

Sao lại thần đổi? Nước ta đã lắm
quỷ thần rồi, xin đừng thêm vào
nữa cho lắm truyện.

Mạnh quá

Cũng trong bài ấy:

Một buổi chiều đông giá ngắt. Một
luồng gió là một thổi sải nhọn, lọt
đến tận xương...

Gió đây ý hẳn là đạn súng thần
công.

Cởi trần

Cũng văn bài ấy:

Rầy đời trơ trọi, trần trường yện
lặng nằm dưới những đám mây trời...

Nói rầy đời trơ trọi là đủ lắm
rồi, hà tất còn phải cởi trần trường
nó ra nữa.

Sao lại không?

T.T.T.B. số 8, « Khôi hương »:

.. Một gia-đình nghèo khổ được
bữa sáng lo bữa tối, nuôi được một
con cũng đã vất vả nheo nhóc, thế
mà, ẻo le thay! cứ để năm một, hay
ba năm đôi, muốn thôi cũng không
sao được...

Lại oái oăm bắt cả « một gia-đình »
để năm một, hay là năm đôi; thảo
nào mà họ muốn thôi cũng không
thôi được.

Mồi hay cá?

Ngọ Báo 8-12-35:

Thì ra quan đốc lý định tổ chức một
cuộc thi câu tranh cúp, những cá ấy
làm mồi.

Những cá ấy sẽ làm mồi dùng để
câu những cái gì? Hay là lại để câu
những cá ấy? Thực là một « cuộc

câu cá tranh cúp kỳ cục vì dùng
cá câu cá!»

N. D. C.

Hoang đảo

Tiến Hóa số 2, « Thân thể vua
Duy-tân », ông Trần-huy-Liệu viết:

— Vua Duy-tân đến bầy nòi, ba
chìm, ra sống một nơi hoang đảo.

Đảo Réunion là hoang đảo sao?
Nếu ông Liệu là học trò thì đã phải
phật... zéro!

Trong bát chè nhà

Chỉ tại làm đường

P. H. số 163 (Lan rừng):

— Hôm đi, đến cái miếu đồ nát,
Quang rẽ về bên tay phải mới được
biết một cảnh thú vị

Hôm về, đến cái miếu đồ nát,
Quang lại cũng rẽ về bên tay phải!
Hèn chi mà Quang không gặp mặt
cô thổ nữa.

Đông-Hải (Cần-thơ)

14 Décembre

GRAND BAL

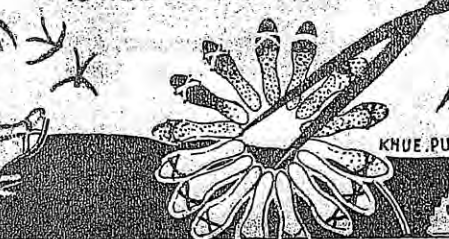
au Foyer du
Théâtre Municipal

ORGANISÉ par C.P.A.

PHI-YÊN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và lộng lẫy thêm vẻ đẹp

PHÚC-LONG
43 RUE DES GRAINES/HANOI



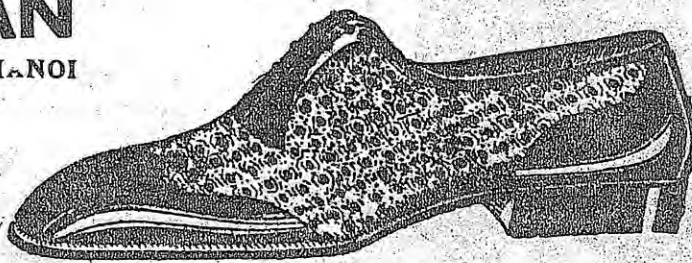
Giày kiêu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu:

VAN-TOAN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh





ELIZABETH ARDEN

se fait un plaisir d'annoncer qu'une de ses assistantes sera

de passage à Hanoi et se tiendra à la disposition du Public à partir du 27 courant chez **FRÉDÉRIC** 37 rue Paul Bert Hanoi

pour vous donner tous conseils sur le traitement du visage.

MỘT NỮ CHUYÊN-MÔN VỀ KHOA SỬA-TRỊ SẮC ĐẸP Ở MỸ-NHÂN VIỆN

ELIZABETH ARDEN 2 Rue de la Parx Paris

ghé qua Đông-Dương sẽ lưu tại Hanoi ít bữa và bắt đầu tiếp các bà các cô ở Bắc-Hà từ 27 Novembre tại tiệm may: **FRÉDÉRIC** 37, RUE PAUL BERT - HANOI

Sửa-trị sắc đẹp là một vấn-đề cần-thiết cho các bạn phụ-nữ tân-tiến. Theo phương-pháp của mỹ-nhân viện

Elizabeth Arden

các bạn có thể chắc-chắn được rằng: giá sẽ trả lại mặt có chân hương trắng-cá, nét răn sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng, mà không tốn mấy tí tiền, vì sẽ chỉ tính theo giá bên Pháp.

Nhà nữ chuyên-môn tiếp khách rất ân-cần và chỉ dẫn rất tường tận mọi điều để sau này các bạn có thể tự-sửa-trị lấy sắc đẹp của mình. Muốn tránh những sự chờ-đợi phiền-phức, các bà các cô nên đến ghi tên trước, vì như thế bao giờ cũng được tiếp trước.

ĐÔNG BÓNG

(Tiếp theo)

NHỮNG VIÊN CHỨC THUỘC NGÁCH « TRẦN GIAN » TRONG THẾ GIỚI ĐÔNG BÓNG

Tôi cũng biết rằng ở chùa có sư, thì ở đền có bà đồng, những viên chức thuộc ngạch « trần gian » của bà phủ. Phụ việc bà đồng, có các cung văn, cũng như có trống phải có cắc, và những á hầu hạ khăn áo.

Những người « ăn mày » thánh đó, lại ở dưới quyền bà đồng quan, những bà đã phải qua một kỳ thi, và rất thạo về khoa cúng bái.

Bà đồng, đã đành là những người đồng cao, bóng cả, và nghiệm lên đồng rất nặng, nhưng ít ra phải có vốn liếng, để tu bổ lại đền hay là lập lầy một ngôi đền riêng.

Thỉnh thoảng ta lại thấy rằng, bà đồng nguyên là một gái giang hồ giả vô tự, không dĩ-vãng, không tương-lai, nhưng có tiền, mà người ta chỉ còn có thể khen được là « đẹp chín nghìn » những lúc lên đồng thôi.

CÁC CÔ ĐỒNG

Bên cạnh các bà đồng, có những « cô đồng ». Cô đồng phần nhiều lại là một anh đàn ông.

Theo lời họ, một anh đàn ông làm cô đồng, vì căn số hợp với các « cô », theo cô như vợ chồng. Tổ lòng chung thành với với cô, họ không lấy vợ, và giữ chay tịnh với vật dục. Có thể cô mới chịu nhập vào họ để bói toán, và gọi hồn lấy tiền, nghĩa là có thể mới được hưởng « lộc » của cô ban.

Nhưng, theo chỗ tôi biết, thì một người đàn ông làm « cô đồng » (hay là bóng cô), như sư cụ chùa L.T. Hanoi như hai ông « đồng cô » K và Kh... ngoài H.G., vì nhiều cơ ngoài cái cơ bị các cô ép, các cô mà chúng ta không hề biết là có hay không. Họ đã từng có một đoạn tình sự dâm lệ, họ là những người vô thừa nhận, hay là đã ở vào một hoàn cảnh giống các chủ tiêu ở chùa.

Nếu không phải thế thì phải là một người có tính gần đờ, wa nịnh và hay nịnh. Hay là phải có một linh hồn ủy mị, nhỏ nhen, trực lợi, dễ bị cảm súc hay áp-đạo.

Không ai thấy họ lấy vợ. Các bà và cô, tôi con của thánh mẫu, lại gần họ không còn ngần ngại gì nữa, vì yên trí rằng họ sợ đàn bà, và đã giờ người thì còn biết « yêu » là gì...

Nhưng chưa ai muốn biết rằng, họ vẫn có con, và vẫn « nuôm » gái trong đền, như sư cụ chùa L. T.

Họ không lấy vợ được, vì họ có bệnh « thất tinh » bởi lối sinh làm người « ái nam », như cô đồng Kh...

Họ không lấy vợ, nhưng họ đã giấu bạc vạn, sau khi đã làm tan nát nhiều gia-đình, nhiều trái tim rấn rấn đá trước ái-tình ngoại quốc. Có đồng K... ngoài H.G. là một trong hạng đồng cô đó. Có đẹp « trai » lắm, và ăn nói thủ-thủ như con gái tơ.

CÁCH LÀM « VIỆC QUAN »

CỦA NHỮNG VIÊN CHỨC ĐỒ

Các bà, cô đồng là những người « ngời đồng » chuyên nghiệp (professionnelles), mà họ gọi là làm « việc quan ».

Ngoài nghề, chính là làm nơi đi, về, và là cái ống truyền thanh của thần thánh, phần nhiều họ còn là thầy thuốc chữa cả đến bệnh tình bằng tán nhang, nước thảo, là thầy tướng, thầy số, biết nhìn lá giầu, để xem hung, cát, là thầy bói lành cả hai mắt (bói cò) và thỉnh thoảng làm bà mối nữa.

Chính họ, về phần nhiều, đã lợi dụng thần thánh để mê hoặc lòng người ta, chính



họ đã cải cách những khoa cúng lễ về tam phủ, chắt hạn như: lối ông « hoàng Bắc quốc » (ông hoàng người Tàu) từ môn phù-thủy sang môn đồng bóng để bắt ông ấy về đồng, — làm sống lại khoa lễ từ phủ mà đổi được đi tìm cũng không còn sách cúng nào nói đến nữa; bắt ép hai ông Nam-lào, Bắc-đầu, có khi cả ông Tể vi nữa, về giáng đồng, ăn của dút để tẩy sớ sớ « sinh, tử » cho người « trần », mắt « lặt ».

Một ngày kia họ có thể bắt vua Diêm-vương về đồng cũng được nốt, là vì còn nhiều người vẫn chưa biết rằng ông hoàng Tàu, và các ông Nam-lào, Bắc-đầu không hề giáng đồng bao giờ, vì không phải việc của các ông ấy.

Dù phải, dù trái, họ đã có chỗ để đỡ hết các lỗi: chỗ đó là đầu ông thánh.

Đến nỗi người ta phải vì « mồm bà đồng với cái lòng con khướu », thật là không ngoa một chút nào cả.

TÔI BẮT ĐẦU TRỰC TIẾP

VỚI CÁC BÀ ĐỒNG

Tôi không nói đến những ngôi đền t., trong thờ những vị mà cả nước tôn sùng một cách lặng lẽ và cảm động.

Tôi chỉ nói đến những ngôi đền nhỏ, những đền của tư gia. Nó nhỏ, nhưng trong đó, việc gì họ cũng làm thành to cả.

Ở trong đó, tôi đã thấy nhiều sự trượng mắt, làm đỏ mặt người có liêm-sĩ được.

Ở những chỗ tối om-om và âm thấp đó, họ đã bắt các thần thánh về trực tiếp hàng

ngày với đám người hôi tanh và ích kỷ, bắt các ngài tác oai, tác phúc, ông gò như một con đi và sinh ra cái tinh thù vật để ăn hối-lộ một cách bí-ố như người Trần.

THÀNH HAY BÀ ĐỒNG TRỪNG PHẠT

Tôi muốn nói ngay đến một cái điện nhỏ, ở cách Hanoi, ngược lên bốn chục cây số. Thánh trong điện đó có tiếng là tối linh, và « vật chết người » như ngóc. Nhất là trong đó lại có chồng bà đồng, cái « cục giải giận » của thánh, một « thứ » người nên xem.

Trước khi ra đi, người ta mách tôi rằng: — Chồng bà đồng là một người nhân nhục nhất thế giới.

Lúc bà là « vợ » ông thì còn khá: lúc đó bà chỉ sai ông như sai đầy tớ, và chứ ông như chứ một con chó thôi. Bà sai thì ông « dạ », nhưng không được « dạ dịp », bà chứ, ông chỉ thờ dài, vì ông lúc nào cũng nom nớp sợ sệt, yên trí rằng bà là « thần thánh » chứ không phải là vợ ông nữa.

Còn lúc bà là « thánh », thì tại khác: bà thường phạt ông một cách oái-oăm, và những cơ nhỏ mọn; chạm văng, chạm dạ, ở bàn không chịu tắm, hay là lúc đang lên đồng, thì từ ở đầu dẫn cái mặt mo và âm nước chè lâu vào.

Lúc đó, bà đương chèo thuyền trên sập gỗ, tức thì ngưng chèo quẻ mà nói giọng đường rừng, phẫn bất mấy anh lính « vô hình » trôi gô cổ ông vào gầm phần.

Lệnh bà vừa truyền xuống, ông, như một con chó khôn ngoan, cứ từ từ ngồi xuống đất, hai tay ôm chặt lấy chân mẹ, bắt cứ ở cái giường nào, rồi ngồi đó cho muỗi đốt, đến lúc thánh tha thì thôi.

Được tha mà nhớ quên lẽ tạ, và sụt sủa



cho thật cần thận, thì ông sẽ biết tay bà một lần nữa.

Ngồi như thế là hình phạt nhẹ, có khi thánh còn bắt ông tự ông lại và vào miệng ông đến đồ tìm mặt lên...

Tôi mò lên tận đền cũng chỉ vì « ông » vậy.

(còn nữa)

Trọng Lang

XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại dưỡng sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt vọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại dưỡng sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nếu dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisnes—YÊN-BAY: Mason Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHÚ-LY: Bùi Lương Tri—NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa—TRƯỜNG—HONGAY: Hoàng Đạo Quý—THÀNH-HÓA: Gi Long được phòng VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Bình, Mạn Phu Lạc—Trúc Ninh hẻo ở ĐÔNG-ĐÔNG

Có một không hai

Rừng nhưng là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, tưởng cũng không phải là quá vậy. Hiện đã về rất nhiều; Nhung Kim cương, nhung the đủ các màu, nhung the toàn tơ, infroissable, bordeaux đủ các màu, thảm nhạt, nhung Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoan và nhiều hàng lạ nữa.

TRONG MAI

Truyện dài của KHAI HUNG

XXI



Ồi đứng trước công nhà bà Hậu, ghé mắt nhóm qua chần song xem có ai qua lại trong sân để gọi, nhưng chờ mãi chẳng gặp mặt một người nào. Mọi khi mang trứng, mang gà đến bán, Vòi chỉ việc rao: « Bà có mua trứng mua gà không? » là cô Hiền ra ngay mở công. Lần này Vòi không bán chác gì, nên do dự, sợ hãi.

Hai, ba lần nó lảng đi rồi lại quay đến chỗ cũ, về mặt bán khoản mong đợi. Cũng có lúc nó mỉm một nụ cười vợ vãn, nhưng rất có duyên, đưa tay lên vuốt mái tóc đen hay cúi xuống kéo thẳng cái thắt lưng quan lục.

Năm nay Vòi vừa mười lăm tuổi, và tuy phải làm việc nhiều và sớm quá nên thân thể hơi lùn, nhưng người rất đậm đà, dễ coi. Nhất là đôi mắt sáng và to lại càng làm tôn vẻ thông minh lanh lợi của cô gái quê mới lớn.

Vòi đương vân về cái hoa bìm-bìm, đứng suy nghĩ thì một người vịn tay đến công kéo chuông. Tức thì cô Hiền chạy ra:

— Ô, anh Lưu, anh đến sớm nhỉ.

Lưu cười:

— Tôi đến rủ cô ra bãi biển chơi mát. Trời đẹp lắm.

Rồi chàng quay lại trở Vòi:

— Có con bé này hình như muốn hỏi cô điều gì.

Hiền mở công nhìn sang bên:

— Kia, Vòi đấy à? Hỏi gì thế, em?

Vòi rụt rè tiến đến gần:

— Thưa cô... cháu đến xin cô mấy viên thuốc.

— Thuốc gì kia, em?

— Cháu cũng chả biết thuốc gì. Anh cháu ốm, hai hôm chẳng ăn một hạt cơm vào bụng. Tối hôm qua mẹ cháu dặn cháu sáng nay lên xin cô vài viên thuốc.

— Auh Vòi ốm à?

Thấy Hiền buồn rầu ngẫm nghĩ, Lưu phì cười:

— Máy xin thuốc mà không nói anh máy bệnh gì thì còn biết chữa ra làm sao?

Hiền ôn tồn bảo Vòi:

— Được, em cứ về, rồi tôi đem thuốc đến cho.

Vòi ngẩn ngơ vì không nghe rõ câu Hiền nói. Và không khi nào nó dám ngờ rằng cô Hiền lại thân đến thăm anh nó:

— Thưa cô, cháu về tay không, sợ mẹ cháu mắng. Hay cô cứ cho cháu... hứ thuốc hôm xưa ấy mà.

Hiền mỉm cười:

— Không được. Em sốt thì mới dùng thuốc ấy, chứ anh Vòi biết có sốt không?

Vòi đáp liêu:

— Anh cháu cũng sốt.

— Vậy em đứng chờ đây nhé.

Hiền chạy vào trong nhà lấy ống thuốc ký-ninh đưa cho Vòi mà dặn dò cẩn-thận rằng chỉ nên dùng mỗi lần một viên thôi. Vòi đỡ lấy, ngờ ngẩn hỏi:

— Cô cho anh cháu tất cả.

— Ừ, tất cả. Nhưng chớ dùng tất cả

nhắc nằng nhớ đến hình ảnh anh chàng tráng kiện, đẹp trai.

Là vì bên nằng lúc nào cũng có đám bạn khuê-các phong-lưu, nhất là có Lưu, người đã làm cho nằng bắt đầu cảm động, trái tim nằng bắt đầu đập mạnh ngay từ hôm cùng nằng nói truyện trong một cảnh nhuộm toàn màu yêu đương của một buổi tối trăng mờ, biền róc.

— Cô nghĩ gì mà thờ thẩn cả người ra thế?

Không thấy Hiền trả lời, Lưu giận đi



một lúc nhé. Uống như thế sẽ hóa điên đấy.

Vòi cười lấu lỉnh:

— Vàng, cháu xin nhớ kỹ.

Đoạn nó chấp tay chào rồi sung sướng cầm đầu chạy. Hiền ngậy người ái ngại đứng nhìn theo.

Không thấy Hiền lưu ý đến mình, Lưu ngắt một bông « hoa-tai », xé vụn từng cánh, miệng huýt sáo một bài Pháp ca.

— Chết, quên! xin lỗi anh nhé.

Lưu cố giữ nét mặt thản nhiên, nhưng giọng vẫn nghiêm đay vệt tức giận:

— Có gì mà cô phải xin lỗi.

Rồi chàng cười gượng, tiếp luôn một câu nói đùa:

— Bà lang kia đấy, nhưng chẳng biết có bầm không?

Hiền không đáp. Nằng đương mãi theo đuổi ý nghĩ miên-mạn.

Đã bốn hôm nay, nằng không gặp Vòi. Mà hình như nằng quên bằng rằng ở Sầm-sơn có một anh dân chài tên là Vòi. Chiều chiều nằng ra tắm bể, sáng sáng nằng ra dạo mát trên bãi cát, những người đánh cá không hề

thẳng vào trong nhà chào bà Hậu, rồi ngồi tiếp truyện bà, để mặc Hiền đứng nghĩ vợ vãn ở ngoài công.

Nằng lim dim cặp mắt, cố nhớ lại. Vòi vừa làm cho nằng vụt tưởng tới Vòi. Nằng tự trách thầm: Vô tình nằng đã phạm một tội ác, là mời Vòi đến dự tiệc trà. Nằng cho rằng Vòi ốm chỉ vì đã bị người ta chế riếu.

Sự tưởng-tượng khiến Vòi trở nên trọng ý nghĩ nằng một người biết tự trọng như bọn trí thức, nhưng còn hơn bọn trí thức xa về đức tính nhẫn nhục. Rồi nằng nhận thấy bạn nằng và nằng là một lũ tàn ác đem một trái tim ngày thơ, thành thực ra làm trò đùa. Vãn biết mời Vòi đến dự tiệc, nằng không có ý muốn trên gheo chàng, mà nằng chỉ cốt tỏ cho bạn hữu nằng hiểu rằng nằng không hề phân đẳng cấp. Nhưng đó chỉ là một sự vụng suy. Nhốt Vòi vào trong phòng khách thơm tho, cao quý thì có khác gì nhốt vào trong lồng một con chim đang bay nhảy tự do ngoài không-khí.

Nhưng cũng sự tưởng-tượng ấy lại chia rẽ hai tâm hồn ra, tâm hồn nằng

và tâm hồn anh chàng đánh cá: Cái đẹp về hình thức, về thân thể khó cảm được trái tim một người có trí thức, nếu cái đẹp hình thức không chứa một tâm hồn trong đương.

Hiền nghĩ tiếp luôn: « Biết thế nào là tương-đương? Tâm hồn không hẳn là trí thức. Có trí thức mà gian trá, lừa dối, tàn ác, không bằng có một tâm hồn ngày thơ, thô lỗ mà thành thực ».

Nằng nhận thấy Vòi đứng riêng ra một xã-hội, một thế giới khác hẳn với cái xã-hội nằng đang sống, cái xã-hội chỉ nghĩ đến dùng trí thức để che đậy cái tâm hồn có khi xấu xa, đê hèn.

« Ừ, đã biết đâu rằng anh Lưu cảm về trí thức, về tâm hồn mình, hay chỉ cảm về cái tài sản của nhà mình? Còn một người như Vòi, nếu yêu ai thì chắc chắn là yêu thành thực, không bao giờ biết mơ ước những sự xa xôi ».

Sẵn có một nền học vấn lãng-mạn, Hiền bài trí rất mau ra những cảnh tượng đầy đủ, êm đềm: Một cặp vợ chồng đẹp, khỏe, chỉ biết yêu nhau và làm việc bằng chân tay.

« Nhưng cũng phải có trí thức mới biết yêu chứ! Một người thật thà như Vòi có hiểu ái tình là gì chẳng? » Hiền tự hỏi lại tự trả lời ngay: « Ta cũng quách tẻ, ai mà chẳng biết yêu? »

Rồi nằng cảm thấy rằng không những Vòi biết yêu mà có lẽ Vòi lại còn yêu tha thiết, yêu đắm thắm hơn những người thường: « Ừ, anh ta ốm, biết đâu không phải vì say mê, nhớ tiếc một cô thiếu nữ mà anh ta nhận biết hơi muộn rằng mình không thể yêu được, mà anh ta coi như đã sắp lợt vào tay một người khác xứng đáng hơn anh ta. Cô thiếu nữ ấy là ta ».

Hiền mỉm cười, nụ cười tự phụ của cô thiếu nữ đã làm cho nhiều anh choáng váng, tê mê vì trí thức và nhan sắc của mình.

— Anh Lưu.

Nghe Hiền gọi, Lưu vội chạy ra:

— Cô truyền!

Hiền cười:

— Anh cứ dạy quá lời thế. Ta ra bãi bể chơi mát đi.

Lưu vui vẻ:

— Xin vâng.

Bà Hậu gọi Hiền bảo thông thả ăn sáng đã, rồi bà cùng đi chơi với, nhưng nằng mời mẹ ăn trước. Bà mỉm cười âu yếm bảo Lưu:

— Cũng được. Cậu Lưu đưa em về ngay nhé?

(Xem trang sau)

Đau Dạ Dầy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đà, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, lam sơn chướng khí, uống đều khỏi hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bổ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gì độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nước xương, rất gân, ù tai, hoa mắt, đi tiểu vẩn đục, nhe 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mới phải ra mồ ra máu buốt, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG
81, Route de Huế HANOI

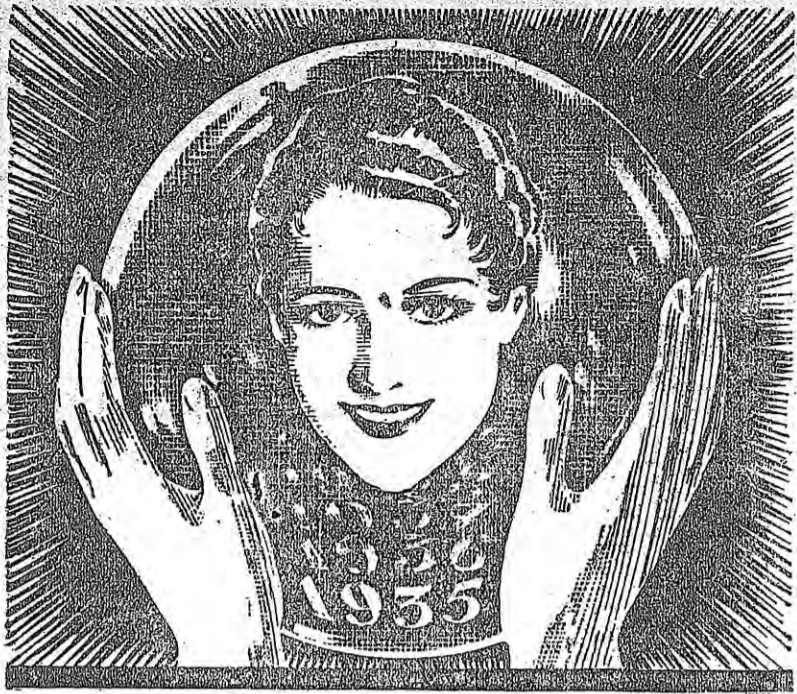
Hôtel de la Paix Hanoi

ĐÔI CHỦ MỚI

Ông Ch. Guillot xin có lời kính cáo để các quan, các nhà thượng-lưu Việt-Nam và các quý khách biết rằng bây giờ ông đứng chủ-trương:

Hôtel de la Paix Hanoi

Ông sẽ hết sức ra công chỉnh đốn lại cho được vừa lòng quý khách. — Tiếp khách rất lịch sự, có phòng riêng, sạch sẽ cẩn thận. Rượu ngon bếp-khéo, nhiều đặt tiệc từ 2\$. cho thuê phòng, giá đặc biệt từ 1\$50, cơm thường 1\$20



**CÁCH HU'NG-DẪN TƯ'NG-LAI M'OI!
CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ'**

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thắng mà mình chiếm-đạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.
Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được, dù da-dẻ đã bị răn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne. người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Biocel.
Hiện nay chất đó chuyên dùng làm kem Tokalon màu hồng.
Trước khi bôi kem Tokalon này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; SANG DẸY dùng thử kem màu trắng không mỡ. Thử kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chàm-hương và nét phai-lạt của da-dẻ. Thử kem này rất trắng, rất bở, và không hại da.
Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách «cải lão hoàn đồng» giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, trọng-lai của các bà, các cô sẽ đầy giẫy những hạnh-phúc và sự đặc-thắng trong tình trường.
Xin bảo-đảm sự kết quả tối-mỹ, nếu không sẽ hoàn tiền.



KEM PHẦN TOKALON
BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY
MARON, ROCHAT ET Cie — 45, BÉ GAMBETTA A HANOI

— Bầm vàng.
Bà Hậu biết rằng Lưu thành thực muốn làm rõ bà, nên bà thôi không nghi kỵ nữa. Hơn thế, bà muốn hai người nâng đỡ gân nhau để hiểu nhau, quý trọng nhau, không muốn con bà sau này phải phàn nàn vì bà đã ép lấy người chồng mà nàng không thuận.

XXII

Thấy Lưu rẽ về bên tay trái, Hiền gọi:
— Phía này, anh Lưu.
— Ra bề kia mà!
— Thì anh cứ đi theo tôi.
Hiền, về mặt cau có và quả quyết. Lưu hiểu rằng những lúc như thế mà làm trái ý nàng thì không có lợi gì, nên lẳng lặng đi theo, không hỏi không nói nửa lời.
Gần đến con đường rẽ sang nhà bu-điêu, gặp Phụng, Hiền rủ Phụng đi chơi. Cô kia nhận lời ngay, nhưng hỏi đi đâu. Hiền thần nhiên đáp:
— Đến thăm anh Voi.
Lưu mắt tròn trĩnh:
— Đến nhà Voi?
— Vâng.
Phụng suy nghĩ, để nhớ lại:
— Anh Voi, có phải cái anh đánh cá đến dự tiệc hôm nào không?
— Phải đấy, chị ạ. Anh ấy ốm.
Lưu tìm được một câu can ngăn:
— Biết anh ta mắc bệnh gì mà có dám đến thăm. Nhờ anh ta bị thổ tả hay sốt rét thương hàn, hoặc ho lao thì có lấy chết không.
Hiền lãnh đạm:
— Anh đừng đi nữa là hơn hết. Cả chị Phụng cũng vậy, nếu sợ lây thì xin ở lại, tôi đi một mình. Tôi, tôi biết anh Voi không mắc những bệnh nguy hiểm ấy.
Rồi nàng biểu lộ lòng tàn ác của

nàng bằng một câu bí-mật đầy những nghĩa mờ ám:
— Mà anh ấy mắc bệnh gì, có lẽ tôi cũng đoán ra được.
Nàng muốn nói anh dân chài ốm tương-tư nàng, nhưng Lưu không hiểu cho rằng nàng đã một mình lên đến thăm anh ta rồi.
— Vậy anh nhất định không đi?
Lưu cười gượng:
— Cô nóng quá. Cô còn chẳng sợ lây, nữa là tôi thân danh nam nhi đồng cảm.
Hiền vẫn còn căm tức, và chẳng hiểu sao, nàng cảm thấy nặng ghệt Lưu về đủ các phương diện. Nàng đi đôi mày nhìn đi nơi khác, và bật lên tiếng cười the thé vừa chua chát, vừa cay độc lạ lùng:
— Đi thì đi, không đi thì thôi, làm gì mà phải giở những thân danh nam nhi đồng cảm ra như thế, nghe nó có vẻ...
Nàng toan nói có vẻ tuồng, nhưng kìm ngay được, vì nàng kịp nhận ra rằng mình tàn nhẫn quá.

(Còn nữa) Khai Hưng
CÁC HỘI ÁI HỮU VÀ HỌC BỔNG

Hội Ái-hữu của các sinh viên trường Cao-dẳng tiểu học Nam-dinh và học bổng cấp cho học sinh nghèo được nhiều người khuyến khích và giúp đỡ vì các hội đó biết lấy một việc rất có ích: việc cấp học bổng cho học sinh nghèo làm cần, cần nhất trong các việc hội định làm.
Sau hội Ái-hữu học sinh trường Bảo-Hộ có hội Ái-hữu học sinh trường Nam-dinh mới thành lập. Hội này đã cấp được bốn học bổng cho học sinh nghèo trường Namdinh, và nếu có đủ tiền sẽ cấp học bổng cho các bạn theo học các trường trên.

CÓ BỆNH CHỮA BẰNG THUỐC VO DINH DAN
THÌ KHỎI NGAY

thuốc bổ ở Viên Đông (CỬU LONG HOÀN)

(tân thuốc cầu chứng tại tòa) Chuyên trị những chứng bệnh như sau này:
1-) Già cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường; hay đau vặt, nhức mỏi bản thân, hay ăn-sầu đã dạn. 2-) Đản ông yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết; đau lưng, mỏi gân, bình vóc tiêu tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. — 3-) Đản bà mất sữa ăn ít ngủ ít, hay hồi hồi, hay mệt; hay quên, sanh ốm bất cứ do nguyên nhân nào. — 4-) Con nít: chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lực thiếu trí khôn, hay đau vặt. — 5-) Không bệnh: nên uống, thay mau lên cân mập sung túc, khí huyết cường kiện. Đi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.
Thực là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường. Từ 7 năm ra đời chưa có thuốc nào tranh đặng.

Hộp 10 hoàn 5\$50. Hộp 4 hoàn 2\$50. Hộp 2 hoàn 1\$10
DẦU CỬ-LA VO-DINH-DAN
THOA UỐNG TRỊ BÁ CHỨNG HAY HƠN HẾT
0\$10 1 lọ
số 60 HUÊ LIÊU GIẢI ĐỘC HOÀN
(Trị lậu, Giang mai, Sang độc)

Thuốc này trị được ba chứng bệnh? Lậu, Giang mai, hay là hột soài. Bệnh mới phát hay kinh niên, nổ g vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Huê liêu giải độc hoàn này không công phạt, không hại đường sinh dục. Uống vào thì cứ hòa hườn, chạy khắp cả châu thân sát trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài.
Dùng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ lâu, nhẹ trong 50 ngày nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa. Dầu là bệnh mới hay bệnh đã kinh niên cũng vậy.
Chúng tôi trông cái phương lược trị bệnh phong tình như thuốc Huê liêu giải độc hoàn của chúng tôi là đúng phép, vừa trị được bệnh vừa được trừ căn.
Còn bảo uống vào nội năm ba ngày cho hết bệnh, cho rút mủ lập tức như nhiều thứ thuốc đã rao, thì chúng tôi giám tưởng đó là chỉ uống cấp thời cho đỡ bớt chớ không khi nào trị bệnh đặng.
Thuốc Huê liêu giải độc hoàn bảo chế toàn bằng những dược bốn xứ trị một cách chắc chắn và tuyệt nọc, bất câu là trị riêng một bệnh hay là trị một lượt ba chứng nói trên đây. **1 HỘP 1\$00**
BÁN TẠI VÕ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC PHÒNG
16, PHỐ HÀNG NGANG HANOI. — SÁNG LẬP NĂM 1921
323, RUE DES MARINS, CHOLON
VÀ CÁC PHÂN CỤC TRONG ĐÔNG-DƯƠNG

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 11 đến thứ ba 17 Décembre 1935
Chiếu những tích sau này: Mới có lần đầu tiên — một sự lạ lùng nhất trong nghề chiếu bóng: **HỘI KỊCH PHÁP LÊN MÀN ẢNH**. Diễn viên bà con Hà thành 3 tích sau này:
1° LA MAISON DE MOLIÈRE - 2° DEUX COUVERTS - 3° LES PRÉCIEUSES RIDICULES
CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 13 đến chủ nhật 15 Décembre 1935
BACK STREET (en marge de la vie)
do những tài tử Irène Dunne và John Boles sắm những vai chính. Một cuốn phim tình rất cảm động.
Từ thứ hai 16 đến thứ năm 19 Décembre — Chiếu phim: **TARZAN LINTRÉPIDE**

Những cửa hàng
IDEO
là cửa hàng
— đẹp nhất —

Nhân dịp khai trương
Bán hạ giá mọi thứ của dùng
cho học trò

M VÀO TỰ DO

Viên-Đông Ân-Đường
BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT
Số, phố Paul-Bert, HANOI — Số, đường Paul-Bert, HANOI

Việc to tát và rất có ích lợi ấy muốn có hy vọng chóng thành phải nhờ vào những người hăng tâm hăng sức và nhiệt thành với việc học giúp đỡ.

Tôi tin rằng cái hy vọng đó sẽ có ngày thành sự thực vì hội Cựu sinh viên trường Namđinh được nhiều ông trong ban trị sự rất hoạt động và tận tâm, lúc nào cũng chăm chú đến việc lập học bổng mà các ông cho là cần thiết và thiết thực nhất.

Nguyễn-trường-Tam



Kết liễu vụ Durban

Hanoi. — Chiều hôm 30-11 tòa Đại hình đã tuyên án Durban : 5 năm tù và đày lại cho khách hàng những món nợ.

Một phiên họp sẽ họp để xét số bồi thường cho bên nguyên.

Việc phát minh của anh em họ Tôn

Saigon. — Hai anh em ông Tôn-thọ-Khiết và Tôn-thọ-Lộc, hai người đã sáng chế ra cách dùng dầu Mazout thay cho Essence để chạy ô-tô, hôm 29-11 vừa rồi có đem chiếc xe có máy dùng Mazout chạy trước mặt trường tòa và phải viên các báo. Xe đã chạy thử một quãng đường trên trăm cây số, kết quả được mỹ mãn.

Hai ông có hứa sẽ tặng Chính phủ một cái máy dùng Mazout thay cho Essence để chạy thử. Dùng máy chạy Mazout, đối với Essence sẽ tiết kiệm được 80 %.

Giảm 10 % tiền nước cho thành-phố

Hanoi. — Nhà máy nước đã ưng giảm cho thành phố Hanoi 10 % tiền nước. Như thế Thành phố sẽ được lợi ra mỗi năm 2000 \$

Tàu muốn liên hiệp với Nga và Mỹ để chống Nhật

Tình hình Hoa, Nhật ngày càng nghiêm-trọng. Người ta lo khó tránh khỏi chiến tranh.

Tướng-giới-Thạch đã phái Phùng-ngọc-Tường lên miền Bắc hiệp sức với Diêm-tích Sơn để chống Nhật. Phấn Tướng, dẫn đại quân phòng giữ các ngã.

Theo tin Đông-kinh thì Trung, Nga [và Mỹ sắp liên hiệp quân sự Đông-minh để chống nhau với Nhật.

Đông kinh vẫn phái quân sĩ và máy bay kéo tới Bắc-binh và Thiên-tân ngày càng nhiều.

Quanh việc Ý-Á chiến tranh

Paris 30-11. — Ý mới mộ nhiều đạo binh để chống giữ các tỉnh ven biển, phòng khi chiến hạm Anh đến phá.

Rome 3-12. — Dân Ý không dùng ô-tô, để dành dầu xăng phòng khi chiến tranh với Anh. Vì vậy các phố xá đều nhan nhản những xe đạp.

Londres 5-12. — Mussolini ngỏ ý thời tiến quân nếu hội Q. L. thuận cho Ý chiếm làm thuộc địa các miền Đông và Bắc Abyssinie. Giải đất này sẽ nối Erythrae Ý với Somalie Ý, qua Aussa, Harrar và Ogaden. Mussolini lại đòi cả phía Tây Bắc nước Á.

— Anh quyết theo đuổi tình hình cấm bán dầu hỏa cho Ý, tuy nhiều người nói vì việc cấm ấy sẽ xảy ra chiến tranh ở Âu châu.



— Anh "yêu" em lắm, dù phải dầm mưa dãi nắng.
— Được rồi...thế chú nhật này anh có đến rủ em đi chơi không?
— Có, nếu hôm ấy giờ tạnh ráo.

Muôn nuôi người có thể tin-cần được !

Từ nay ông bà nào cần dùng người làm như : sếp-phơ, bồi, bếp, thàng nhỏ, con sen, vú em v. v... xin mời đến bản sở ở 37, rue des Pipes, Hanoi, vì bản-sở mới được phép mở :

"Bureau de placement" đặt dưới quyền kiểm soát của Nha Liêm-phòng Bắc-kỳ.

Có như thế thì các tư-gia mới tránh được sự mưuòn những kẻ bất-lương.

N. B. — Nếu các ngài đã có đầy-tớ rồi mà muốn cho cẩn-thận thì nên đến bản-sở lấy căn-cước để tránh những sự bất trắc về sau Phi-tồn tất cả có 4 hào (các tiền chụp ảnh)

Sở tìm việc và đưa người làm
37, PHỐ NHÀ HÒA — HANOI
TEL. 622

FUMER OU NE FUMER PAS

MARYLAND EXTRA..... étui blanc 0\$16
SUPÉRIEURES..... étui bleu 0.14
SURFINES { Paquet rouge..... 0.12
 — vert..... 0.08

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Cửa Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên Công-ty và danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-dộng theo chỉ-đu ngày 12 tháng tư năm 1946 Đăng-bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu-trữ (Tinh đến ngày 31 Décembre 1934) 440.586\$57 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
Tầng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. - Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. - Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Novembre 1935

Mở ngày thứ sáu 29 NOVEMBRE 1935 tại sở Quản-lý ở số 68, Đường Charner tại Saigon do ông TRAN-VAN-KHA, conseiller colonial chủ-tọa, ông SEVERIN VILLAREAL và ông HUYNH-CONG-XU dự tọa

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
Lần mở trước nhất: hoàn vốn bội phần		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 22.957-39.181		
22.957	M. TRAN-VAN-CHE ở Gia-dinh (phiếu 200\$)	1.000\$
39.181	M. HO-VAN-VINH, giáo-học ở trường Phu-Xuân Huế (phiếu 200\$)	1.000.
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 342-506-448-1.954-2.352-2.735-1.223-2.354-1.557-2.317-40-1.881-64-2.474.		
3.586	2) M. KHI-KY, 51 rue Jean Dupuis à Hanoi.	200.
	4) M ^{me} LE-THI-AN ở Tân-am	200.
25.557	M. LUU-HUU-TAN, ở Gia-dinh	200.
36.061	M. NGUYEN-TU-CHINH, 7, rue Capitaine Dia ở Tuyên-quang	200.
41.474	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ ba: khởi phải góp tiền tháng		
Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai.		
		Cột thứ nhất Cột thứ hai
Những số đã quay ở bánh xe ra: 564-624-2.334-1.809-13-2.606-2.866-1.841-1.570-2.429-1.277-2.114-1.640-2960.		
22.841	M. CHUONG-VAN-VO, rue Rap Hat ở Hengay.	200\$00 105\$60
29.429	M. DINH-VIET-TAO, ở Duc-Mỹ, Dolueng, Vinh.	200.00 104.40
37.640	M. DUONG-VINH, ở Cholon.	200.00 101.20
41.980	Phiếu này chưa phát hành.	
Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Décembre 1935 hồi 9 giờ tại sở Tổng-cục. 32, phố Paul Bert, Hanoi.		

Hội cần nhiều người đại-lý số đảm-bảo chắc-chắn

Mười một vạn bạc biếu không !!!

Dịp
may
hiếm
có !!!

Nhân dịp đại kỷ niệm thập ngũ chu niên của bản được phòng và khánh-thành chung hết thấy các phân cục đã hoàn toàn thanh lập trong cõi Đông-Dương, nhà thuốc Võ-dinh-Dẫn nhất định kể từ ngày 11 Novembre đến hết ngày 31 Décembre 1935 để riêng mười vạn hộp thuốc Cứu long hoàn giá mỗi hộp 1\$10 là mười một vạn bạc biếu không cho hết thấy các quý khách có lòng chiều cố dùng thuốc của bản hiệu trong thời kỳ ấy, bất cứ mua tại phân cục nào, hễ mua một đồng bạc thuốc lại được biếu một hộp.



Xin các quý khách chớ bỏ lỡ dịp may này
VÕ BÌNH DẪN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

KINH CÁO

-gà và thuốc-lá hiê

MÉLIA
là hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

THƠM

NGON

và **RẺ**

như thuốc lá hiệu

MÉLIA



Chỉ có 0\$06 một gói Maria Rouge và "Ba Sao" (Trois Etoiles) mà trước kia bán những 0\$10

Đại-lý độc quyền: RONDON ET C^{ie}
HANOI - HAIPHONG - TOURANE - SAIGON